

Số: 432/CBTT-DBD

Bình Định, ngày 18 tháng 04 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TPHCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty:	Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar)
Mã chứng khoán:	DBD
Trụ sở chính:	498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Tp Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Điện thoại:	0256.3846500
Fax:	0256.3846846
Người thực hiện công bố thông tin:	Bà Phạm Thị Thanh Hương
Địa chỉ:	498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Tp Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Loại thông tin công bố	<input checked="" type="checkbox"/> Định kỳ <input type="checkbox"/> Bất thường (24h) <input type="checkbox"/> Yêu cầu

Nội dung công bố:

- ✓ Báo cáo thường niên năm 2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 18/04/2023 tại website www.bidiphar.com.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. *hm*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Phòng IT (đăng website);
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.

Người được ủy quyền công bố thông tin
Tổng Giám đốc



Phạm Thị Thanh Hương

**Công ty Cổ phần
Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar)**



**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN 2022**

MỤC LỤC

01

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát
Lịch sử hình thành
Danh hiệu và giải thưởng
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
Cơ cấu bộ máy quản lý
Định hướng phát triển
Các rủi ro

02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

Tình hình chung ngành dược phẩm
Tình hình hoạt động SXKD
Tổ chức và nhân sự
Tình hình đầu tư và thực hiện dự án
Tình hình tài chính
Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

03

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Báo cáo kết quả hoạt động SXKD
Tình hình tài chính
Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý
Kế hoạch phát triển trong tương lai

04

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty
Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị
Ủy Ban kiểm toán
Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ủy Ban kiểm toán

06

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

07

BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2022

Ý kiến kiểm toán
Báo cáo tài chính đã kiểm toán

THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát
2. Lịch sử hình thành
3. Danh hiệu và giải thưởng
4. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
5. Cơ cấu bộ máy quản lý
6. Định hướng phát triển
7. Các rủi ro



Thông tin khái quát

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)

Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR).

Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Binh Dinh Pharmaceutical and Medical Equipment JSC.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4100259564 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 01/09/2010, và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 04/7/2022.

Vốn điều lệ: 748.835.590.000 đồng.

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.348.954.109.596 đồng.

Địa chỉ: Số 498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.

Số điện thoại: (84-256) 3846500 – 3846040 – 3847798.

Số fax: (84-256) 3846846.

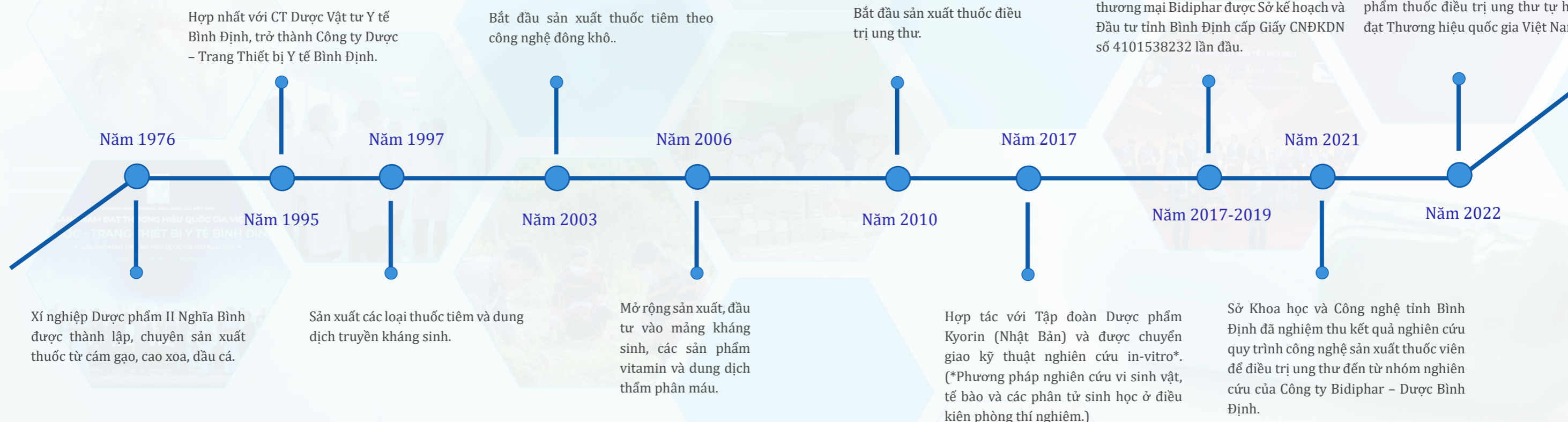
Website: <https://www.bidiphar.com/>

Mã cổ phiếu: DBD (HOSE).



Lịch sử hình thành

Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar) tự hào là công ty Dược phẩm hàng đầu Việt Nam tiên phong nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới vào quản lý, sản xuất, kinh doanh. Hiện nay các sản phẩm của Bidiphar đã có mặt 63 tỉnh thành, hơn 22.000 cơ sở bán lẻ và hầu hết các bệnh viện lớn tin dùng.





Bidiphar - Dược Bình Định được công nhận là Thương hiệu quốc gia 2022



BIDIPHAR VÀO TOP 5 CÔNG TY DƯỢC UY TÍN NĂM 2022

Danh hiệu & giải thưởng

Nhà nước cấp

Huân chương Lao động hàng III năm 1995, Huân chương Lao động hàng II năm 1999 và Huân chương Lao động hàng I năm 2003. Năm 2004, vinh dự nhận danh hiệu “Đơn vị Anh Hùng trong thời kỳ đổi mới”. Năm 2009, tiếp tục được nhận Huân Chương Độc Lập Hạng Ba. Hai năm 2013, 2016, vinh dự được Bộ Công thương trao Giải thưởng “Doanh nghiệp thương mại dịch vụ xuất sắc” nhờ các nỗ lực phấn đấu không ngừng nghỉ của Ban lãnh đạo và toàn thể Công ty. Năm 2014, Bộ Y tế trao tặng giải thưởng “Ngôi sao thuốc Việt”. Trung ương Hội LHTN Việt Nam trao tặng giải thưởng “Sao vàng đất Việt” năm 2006, 2015. Năm 2017 được Bộ KH&CN trao danh hiệu Doanh nghiệp đổi mới công nghệ tiêu biểu. Năm 2022, Chủ tịch nước trao tặng Huân Chương Độc Lập Hạng Nhì.

Các giải thưởng

Về các giải thưởng, trong giai đoạn từ 2016-2019, Bidiphar được Vietnam Report chứng nhận trong Top 10 công ty dược Việt Nam uy tín. Từ 2004-2019 vinh dự nhận giải thưởng Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao, khẳng định giá trị chất lượng sản phẩm của Bidiphar trên thị trường dược phẩm Việt Nam. Vinh dự được VCCI trao tặng danh hiệu Doanh nghiệp phát triển bền vững 2019. Tiếp tục được Vietnam Report chứng nhận Top 10 công ty sản xuất dược phẩm uy tín năm 2021. Tự hào dòng sản phẩm thuốc điều trị ung thư đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam.

Các sự kiện trong năm

Đạt top 5 Công ty dược uy tín hàng đầu Việt Nam. Nhà máy sản xuất thuốc điều trị ung thư chính thức đi vào hoạt động. Ký kết hợp tác triển khai GMP – EU. Lần đầu tiên triển khai chương trình Teambuilding với quy mô toàn Công ty. Đạt mốc trên 20.000 khách hàng có giao dịch với Công ty. Doanh thu hàng Công ty sản xuất đạt mốc 1.500 tỷ đồng. Áp dụng hệ thống AOP –KPI-BSC theo chuẩn quốc tế. Chuyển đổi số trên nhiều hoạt động. Thực hiện khảo sát toàn Công ty về môi trường làm việc.





ÔNG NGUYỄN VĂN QUÁ

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Trải qua hơn 38 năm công tác tại Bidiphar, từ vị trí nhân viên phòng Kế hoạch - Xi nghiệp Dược phẩm 2 Nghĩa Bình đến Chủ tịch HĐQT, ông Nguyễn Văn Quá đã đưa Công ty vững vàng vượt qua những khó khăn, vươn lên phát triển mạnh mẽ và bền vững trong thời kỳ hội nhập.

Với sứ mệnh đồng hành chăm sóc sức khỏe cho người dân, trong 10 năm qua (2009 – 2019), dưới sự lãnh đạo của Ông Nguyễn Văn Quá, Bidiphar đã đưa ra thị trường 147 sản phẩm mới; thành lập thêm 7 chi nhánh tại Đồng Nai, Tiền Giang, Kiên Giang, Hải Phòng, Phú Thọ, Quảng Trị, Thanh Hóa. Năm 2022, thực hiện thành lập thêm Công ty TNHH MTV Dược hữu cơ BIDIPHAR, tập trung vào ngành nghề chính là sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu,... Bên cạnh tiên phong ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại vào sản xuất, “thuyền trưởng” Nguyễn Văn Quá đặc biệt quan tâm đến công tác mở rộng khách hàng. Nhờ vậy, trong 10 năm qua, khách hàng Bidiphar tăng lên 195%, trong đó, khách hàng kênh bệnh viện tăng 215%, khách hàng kênh nhà thuốc tăng 190%.

Ông được trao tặng các danh hiệu cao quý sau đây: “Huy chương Lao động”, Nhà nước Lào tặng năm 2002; “Bằng khen có nhiều thành tích trong công tác từ năm 2001-2003”, Thủ tướng Chính phủ khen tặng năm 2004; “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, Thủ tướng Chính phủ khen tặng năm 2005; “Huân chương Lao động hạng III”, Chủ tịch nước trao tặng năm 2006; “Doanh nhân Tâm Tài”, Bộ Công thương hai nước Việt Nam và Lào trao tặng Năm 2011; “Huân chương Lao động hạng II”, Chủ tịch nước trao tặng năm 2013; “Nhà quản lý xuất sắc thời kỳ đổi mới”, Bộ công thương Lào, Bộ Thông tin văn hóa du lịch Lào, liên hiệp các Hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam, Trung tâm nghiên cứu bảo tồn và phát huy văn hóa dân tộc Việt Nam, Hội doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành nghề Nông thôn Việt Nam năm 2013; “Doanh nhân Việt Nam tiêu biểu năm 2013”, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; “Huân chương Lao động hạng I”, Chủ tịch nước trao tặng năm 2020; Danh hiệu “Anh Hùng Lao động thời kỳ đổi mới” năm 2021.



Thầy thuốc nhân dân Phạm Thị Thanh Hương - Tổng Giám đốc Bidiphar được Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tôn vinh là 1 trong 60 doanh nhân Việt Nam tiêu biểu. Danh hiệu được bình xét, lựa chọn từ 211 đề cử của các địa phương, các bộ, ngành, hiệp hội DN và cơ quan báo chí.

Năm 2019, **Thầy thuốc Nhân dân. ThS. Phạm Thị Thanh Hương** đảm nhận vị trí Tổng giám đốc Bidiphar cũng là lúc dịch bệnh Covid - 19 bắt đầu bùng phát. Dưới sự lãnh đạo của bà, kết quả sản xuất kinh doanh Bidiphar đã lội ngược dòng trong thời điểm khó khăn nhất của cả nền kinh tế: lợi nhuận trước thuế năm 2021 và 2022 tăng lần lượt là 11% và 39%; doanh thu hàng sản xuất 2022 so với 2021 tăng 26%; thu nhập bình quân CBNV tăng khoảng 10%, tỷ lệ chia cổ tức cho cổ đông từ 20 - 30%.

Trong cương vị lãnh đạo, **Thầy thuốc Nhân dân. ThS. Phạm Thị Thanh Hương** luôn ủng hộ đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học với việc trực tiếp tham gia và phát động xây dựng phong trào “Sáng kiến cải tiến kỹ thuật” triển khai ở khắp các bộ phận. Kết quả đã giúp Bidiphar đã triển khai và hoàn thành nhiều đề tài nghiên cứu khoa học sáng tạo từ cấp tỉnh cho đến cấp Nhà nước, đưa ra thị trường hàng trăm sản phẩm mới đạt chất lượng cao, góp phần tăng doanh thu và tăng hiệu quả sản xuất, giữ vững vị thế hàng đầu trong ngành dược Việt Nam về việc sản xuất thuốc đặc trị.

Với những đóng góp đó, **Thầy thuốc Nhân dân. ThS. Phạm Thị Thanh Hương** được Nhà nước tặng Huân chương Lao động hạng Nhì; Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên Đoàn lao động Việt Nam; nữ doanh nhân Việt Nam tiêu biểu và nhiều phần thưởng cao quý khác của các bộ ngành Trung ương và địa phương.

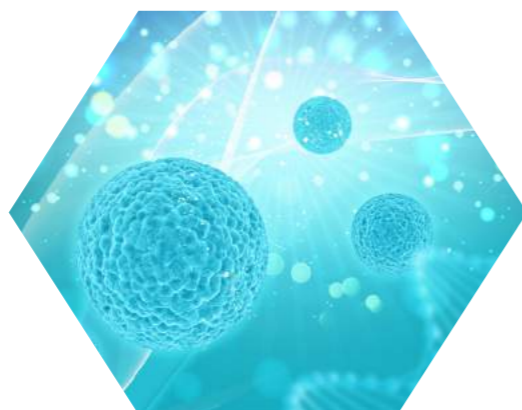
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề chính của Công ty:

Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu.



Thực phẩm bảo vệ **SỨC KHỎE**



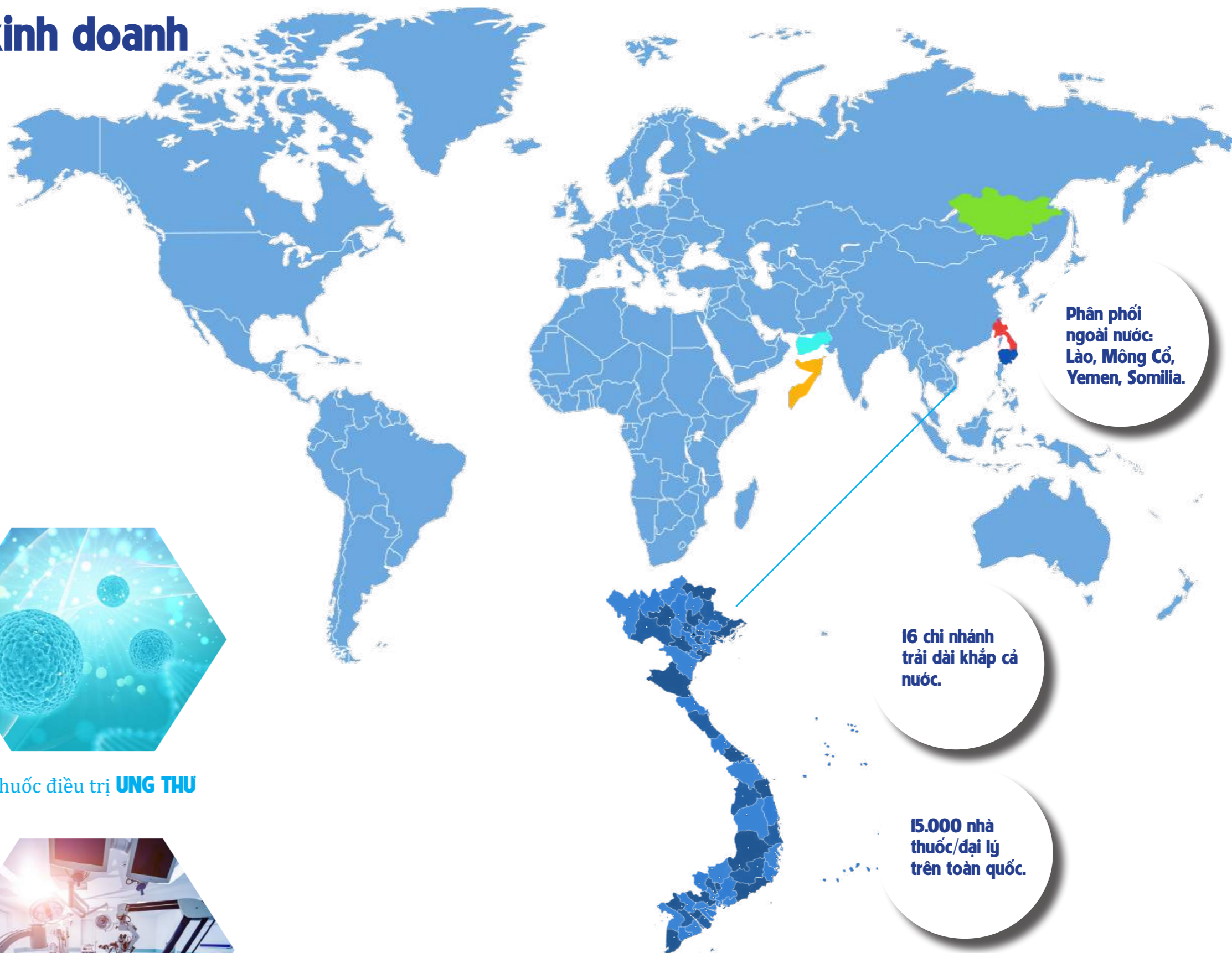
Thuốc điều trị **UNG THƯ**



DUỐC PHẨM



Trang thiết bị **Y TẾ**



Phân phối ngoài nước:
Lào, Mông Cổ,
Yemen, Somilia.

16 chi nhánh
trải dài khắp cả
nước.

15.000 nhà
thuốc/đại lý
trên toàn quốc.

Bidiphar phát triển 16 chi nhánh trên cả nước như những cánh tay vươn xa đưa sản phẩm của Bidiphar phủ sóng toàn bộ 63 tỉnh thành. Hệ thống phân phối phát triển mạnh mẽ từ Bình Định, đến các tỉnh miền trung Tây Nguyên, và lan rộng đến Miền bắc, Miền nam, thậm chí Đồng bằng Sông cửu long.

Những năm vừa qua, Bidiphar đã thực hiện những bước đi đột phá ở kênh OTC bằng cách xây dựng hệ thống phân phối chuyên nghiệp theo đúng chuẩn Quốc tế. Bên cạnh đó, Bidiphar nhanh chóng mở rộng điểm phủ, tăng sự hiện diện của sản phẩm ở các điểm bán lẻ, trở thành đối tác tin cậy của 15.000 nhà thuốc/đại lý trên toàn quốc. Hướng đến trở thành một trong những nhà phân phối dược phẩm hàng đầu Việt Nam.

Cơ cấu bộ máy quản lý



Mô hình quản trị: Mô hình quản trị bao gồm Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc.





Các công ty con, công ty liên kết

STT	Tên Công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD chính	VĐL thực góp	Tỷ lệ sở hữu của Công ty
Công ty con					
1	Công ty TNHH MTV Thương mại Bidiphar.	Số 365 đường Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.	Bán buôn thuốc tân dược, dược liệu, vật tư y tế.	30.000.000.000	100%
2	Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar	Thôn 3, Xã An Toàn, Huyện An Lạc, Tỉnh Bình Định	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	5.000.000.000	100%
Công ty liên kết					
1	Công ty Cổ phần Cao su Bidiphar.	498 Đường Nguyễn Thái Học, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định.	Trồng, khai thác, chế biến và kinh doanh mủ cao su.	212.800.000.000	33,58%



Định hướng phát triển

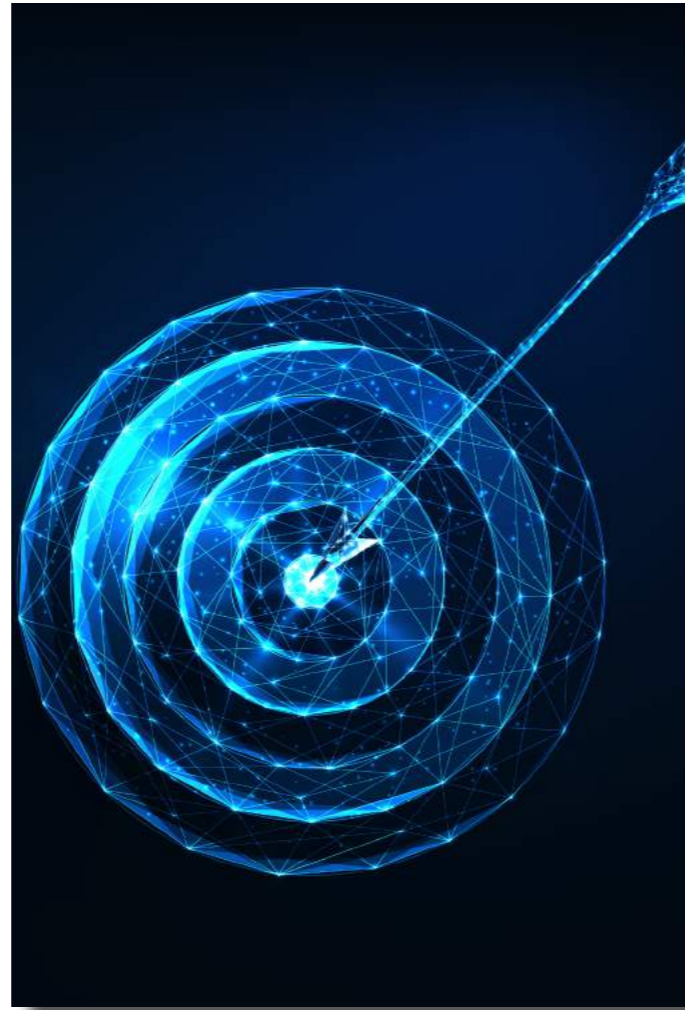
Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Giữ vững thị trường tiêu thụ; Mở rộng và phát triển mạng lưới bán hàng ngoài tỉnh và nước ngoài.

Đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của khách hàng.

Trở thành nhà sản xuất dược phẩm chất lượng cao theo tiêu chuẩn GMP – WHO và GMP – EU. Đặt sức khỏe cộng đồng làm trung tâm trong mọi việc mình làm, cung cấp các giải pháp điều trị hiệu quả cao, thay thế hợp lý cho các loại thuốc nhập khẩu. Đồng thời gia tăng giá trị gia tăng cho khách hàng và đối tác.

Tận dụng tốt các nhà máy hiện có và duy trì quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn GMP – WHO và nâng cấp dần lên tiêu chuẩn GMP – EU. Liên tục tạo ra sản phẩm và cung cấp dịch vụ chất lượng cao đáp ứng nhu cầu điều trị và chăm sóc sức khỏe của người dân góp phần chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Không ngừng phát triển sản phẩm mới ứng phó với dịch bệnh bùng phát tại Việt Nam. Trở thành công ty dược phẩm chuyên sâu nhất, toàn diện nhất, rộng nhất và đa dạng nhất về kênh phân phối. Đặc biệt là việc cấp phát thuốc kháng sinh và thuốc điều trị ung thư. Giữ vững thương hiệu Bidiphar là thương hiệu dẫn đầu ngành dược trong nước, cung cấp các sản phẩm điều trị chất lượng cao, an toàn và hiệu quả. Tối đa hóa lợi nhuận và mang lại lợi nhuận đáng kể cho cổ đông.



Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Bidiphar nhất quán theo đuổi chính sách chất lượng sản phẩm với sứ mệnh “Chất lượng – Hiệu quả - Thỏa mãn khách hàng” đến mọi nhà, vì vậy việc không ngừng cải tiến chất lượng sản phẩm là chiến lược xuyên suốt của Công ty.

Phát triển các thế mạnh hiện tại về sản phẩm thuốc đặc trị ung thư, công nghệ tiên tiến thế giới và thương hiệu uy tín trên thị trường để giữ vững vị trí phần trong khu vực tạo tên tuổi trên thị trường Việt Nam và nước ngoài.

Xây dựng chiến lược quảng bá sản phẩm phù hợp, đặc biệt là trong giai đoạn phát triển các sản phẩm mới.

Xây dựng kế hoạch tài chính rõ ràng minh bạch, cân đối phù hợp các nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh thường nhật và các nguồn đầu tư mới để có đủ tiềm lực cho quá trình phát triển dài hạn phía trước.

Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Các mục tiêu phát triển xã hội và cộng đồng

Bidiphar luôn ý thức được rằng, ngoài việc phát triển sản xuất kinh doanh để góp phần thúc đẩy quá trình hiện đại hoá đất nước thì công tác quan tâm, chia sẻ với cộng đồng xã hội là rất cần thiết. Hàng năm, Bidiphar luôn có những chương trình thiết thực cho cộng đồng, xã hội:

Hỗ trợ địa phương, ủng hộ các phong trào như xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ các gia đình chính sách, đóng góp các quỹ khuyến học, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ An ninh quốc phòng.

Xây dựng nhà tình thương, tình nghĩa; phụng dưỡng suốt đời Mẹ Việt Nam Anh Hùng. Tổ chức chương trình hiến máu tình nguyện “Bidiphar - mỗi giọt máu một tấm lòng” Tổ chức khám và cấp phát thuốc cho các đối tượng chính sách, trẻ em nghèo, các nơi bị thiên tai, lũ lụt.

Tài trợ cho các đơn vị từ thiện, xã hội, nạn nhân chất độc da cam, trẻ em khuyết tật, người già neo đơn ...

Các mục tiêu phát triển môi trường

Nhận thức rằng mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đều ít nhiều ảnh hưởng tới môi trường xung quanh như: bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung, nước thải, rác thải...

Để khống chế và giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường xung quanh, bên cạnh việc thực hiện nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế về môi trường trong sản xuất kinh doanh dược phẩm như: GMP, GLP, GSP, GDP, GPP, ISO, Bidiphar luôn chú trọng đến việc giữ gìn vệ sinh; xử lý chất thải công nghiệp, nguồn nước theo đúng các tiêu chuẩn ngành Dược và các quy định bảo vệ môi trường, đạt những chỉ tiêu giới hạn của Tiêu chuẩn Việt Nam. Bên cạnh đó công tác phòng chống cháy nổ luôn được chú trọng và thường xuyên luyện tập để sẵn sàng ứng phó khi có sự cố xảy ra.

Chất lượng - Hiệu quả - Thỏa mãn khách hàng



Các rủi ro

Rủi ro kinh tế

Bidiphar là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh dược phẩm và vật tư y tế trong lãnh thổ Việt Nam. Vì thế, hoạt động kinh doanh của Bidiphar đang và sẽ tiếp tục chịu ảnh hưởng bởi tiềm năng tăng trưởng kinh tế của Việt Nam nói chung và của thị trường dược phẩm Việt Nam nói riêng. Việc phân tích các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất,... sẽ làm rõ mức độ tác động của các rủi ro này cũng như đưa ra được các biện pháp hạn chế, khắc phục các ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Cạnh tranh chiến lược, địa chính trị giữa các nước lớn, xung đột quân sự giữa Nga và U-crai-na; thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu.

Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng với quyết tâm phục hồi và phát triển kinh tế, tạo đà hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2022 và giai đoạn 2021-2025 mà Nghị quyết Đại hội XIII đề ra: sự vào cuộc của hệ thống chính trị, sự chỉ đạo, điều hành kịp thời đã giúp hoạt động kinh tế - xã hội năm 2022 của Việt Nam. Cụ thể Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê GDP năm 2022 tăng cao ở mức 8,02% so với năm trước, là mức tăng cao nhất các năm trong giai đoạn 2011-2022.

Tăng trưởng GDP được duy trì tăng so với các năm giúp gia tăng thu nhập, cải thiện đời sống xã hội của người dân, từ đó dẫn đến sự tăng cao trong nhu cầu về các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe. Điều này làm tăng doanh thu và lợi nhuận của ngành và ngược lại nếu nền kinh tế suy thoái sẽ kéo theo sự sụt giảm doanh thu và lợi nhuận của ngành nói chung và Bidiphar nói riêng. Để hạn chế rủi ro đó, Công ty theo dõi tình hình vĩ mô và vi mô để nắm bắt sát và ra những quyết định phù hợp với tình hình. Bên cạnh đó, Công ty cũng không ngừng cải tiến chất lượng sản phẩm, hoàn thiện hệ thống quản lý, đa dạng hóa thêm các phân khúc bên cạnh đó hoàn thiện hệ thống phân phối.

Rủi ro lãi suất

Năm 2022, chứng kiến sự biến động của thị trường tài chính-tiền tệ, khi các nước lớn tích cực sử dụng các chính sách lãi suất theo hướng thắt chặt nhằm đối phó với tình trạng lạm phát cao, nhằm phù hợp với bối cảnh chung, Ngân hàng nhà nước cũng đã có những điều chỉnh lãi suất lần đầu tiên sau 2 năm trở lại đây, 2 lần điều chỉnh vào các ngày 23/9/2022 và 24/10/2022 đã làm thay đổi đáng kể lãi suất tại thị trường Việt Nam. Mặt bằng lãi suất thay đổi sẽ ảnh hưởng đến chi phí tài chính và hiệu quả hoạt động kinh doanh, lợi nhuận của các doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng. Với mặt bằng lãi suất như hiện tại phần nào có thể ảnh hưởng tới khả năng tiếp cận với nguồn vốn với lãi suất hợp lý để giải ngân cho các dự án đầu tư mở rộng trong tương lai một cách hiệu quả.

Rủi ro lạm phát

Lạm phát là yếu tố tác động rất lớn đến nền kinh tế Việt Nam và cũng là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp lẫn gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu như DBD, lạm phát gia tăng sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua sự gia tăng của các yếu tố đầu vào như chi phí sản xuất, chi phí lãi vay, chi phí vận hành, chi phí nguyên vật liệu,... Năm 2022, lạm phát ghi nhận tăng 3,15%, đạt mục tiêu Quốc Hội đề ra, cho thấy tình hình lạm phát vẫn tầm kiểm soát. Tuy nhiên, theo Bộ kế hoạch và đầu tư, trước áp lực của tình hình kinh tế, chính trị thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, nhiều yếu tố rủi ro bất định có thể ảnh hưởng đến lạm phát toàn cầu năm 2023. Để giảm thiểu tác động của rủi ro lạm phát đến hoạt động kinh doanh, DBD tập trung tăng cường hệ thống quản trị rủi ro và chú trọng công tác dự báo kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán..

Rủi ro tỷ giá

Từ cuối quý I, nền kinh tế Việt Nam nói chung và tỷ giá Việt Nam nói riêng chịu áp lực từ những đợt tăng lãi suất không ngừng nghỉ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã kích hoạt đợt tăng giá mạnh nhất của đồng bạc xanh trong nhiều năm qua, đưa chỉ số USD index lên mức cao nhất trong 2 thập kỷ và “điểm chịu lực” đầu tiên là tỷ giá USD/VND. Trước sức ép liên tục đó, NHNN Việt Nam đã phải bán ra lượng lớn ngoại tệ từ dự trữ ngoại hối để ổn định thị trường. Để duy trì được sự ổn định của tỷ giá giữa muôn vàn thách thức, NHNN đã sử dụng đồng bộ, linh hoạt các công cụ như: Sử dụng Quỹ dự trữ ngoại hối, tăng lãi suất, chuyển phương thức giao dịch ngoại tệ từ bán kỳ hạn 3 tháng sang phương thức bán giao ngay... Với những nỗ lực, chính sách, tỷ giá thị trường Việt Nam dần dần tìm được điểm cân bằng và ổn định từ giữa tháng 11 cho cuối năm 2022.

Nguyên vật liệu đầu vào cho khâu sản xuất dược phẩm của Bidiphar hầu hết nhập khẩu nên nếu sự biến động tỷ giá ở mức cao phần nào có thể ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty trong năm, vậy nên Công ty thường xuyên cập nhật, dự báo biến động tỷ giá ngoại tệ giao dịch. Bên cạnh đó, DBD có hoạt động xuất khẩu sang nước ngoài nên có nguồn thu từ đồng ngoại tệ. Thu vào bằng ngoại tệ nhờ xuất khẩu và chi ra bằng ngoại tệ để trả cho các nhà cung cấp nước ngoài giúp DBD cân đối, phòng tránh và giảm thiểu tối đa được rủi ro từ việc biến động tỷ giá.

Rủi ro pháp luật

Là Doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần và đã niêm yết trên sàn HOSE nên hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng từ các văn bản pháp luật như Luật chứng khoán, Luật doanh nghiệp, Luật dân sự, Luật Lao động... Trong thời gian gần đây, các văn bản luật này đã có nhiều sự sửa đổi cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, điều này gây ra những ảnh hưởng nhất định đến tình hình kinh doanh của Công ty. Với tinh thần thượng tôn pháp luật, DBD cần tuân thủ đúng các quy định về pháp luật có liên quan đến hoạt động công ty.

Bên cạnh đó, Ngành dược là một trong những ngành chịu sự quản lý mạnh mẽ của Nhà nước do là ngành nghề kinh doanh các sản phẩm có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cộng đồng. Luật Dược mới số 105/2016/QH13 đã được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/01/2017, đây là cơ sở pháp lý cao nhất điều chỉnh toàn bộ hoạt động trong lĩnh vực dược để ngành Dược Việt Nam được hoạt động trong một môi trường pháp lý hoàn chỉnh và đồng bộ...đặc biệt là các quy định về đấu thầu thuốc trong bệnh viện, quản lý giá thuốc, quản lý thuốc kê đơn... làm cho các doanh nghiệp dược ở thế kém chủ động hơn so với các thành viên tham gia trong thị trường dược phẩm.

Ngoài ra, với bối cảnh toàn cầu hóa như hiện tại, đòi hỏi các doanh nghiệp ngành Dược phải hiểu biết sâu sắc về luật pháp và thông lệ quốc tế. Đối với vấn đề này, Công ty đã và đang tích cực trang bị cho mình những thông tin cần thiết về thị trường, đối thủ và đối tác, nghiên cứu luật pháp quốc tế để thực sự sẵn sàng cùng ngành Dược hội nhập. Định hướng sẽ luôn kịp thời nắm bắt các thông tư luật pháp trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh khi có sự thay đổi cũng như sử dụng dịch vụ tư vấn pháp lý khi có phát sinh để hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động.

Rủi ro đặc thù ngành

Rủi ro đặc thù lĩnh vực

Rủi ro đặc thù là những rủi ro thường xảy ra đối với lĩnh vực kinh doanh của Công ty. Do liên quan đến mạng y tế, Công ty cũng phải chịu rủi ro liên quan đến sức khỏe và tính mạng con người. Do đó, vấn đề chất lượng sản phẩm của Công ty luôn được đặt lên hàng đầu, đảm bảo khâu sản xuất đúng quy định, sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe phục vụ con người của các quốc gia.



Rủi ro nguyên vật liệu đầu vào

Sự phụ thuộc vào nguyên liệu đầu vào luôn là một thách thức đối với các doanh nghiệp sản xuất nói chung và doanh nghiệp sản xuất dược phẩm, hóa dược, thuốc DBD nói riêng. Nguyên vật liệu đầu vào, chủ yếu là dược liệu, luôn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu giá thành các loại sản phẩm của Công ty (khoảng 40-60%), chính vì vậy sự thay đổi giá của nguyên vật liệu tất yếu ảnh hưởng đến kết quả hoạt động của Công ty.

Trong quá trình sản xuất kinh doanh dược phẩm, Bidiphar sử dụng nguồn nguyên vật liệu (hoạt chất, tá dược, bao bì) và hóa chất xét nghiệm đầu vào được cung cấp bởi cả thị trường trong và ngoài nước.

Đối với nguyên liệu (hoạt chất, tá dược) và hóa chất xét nghiệm, Công ty nhập khẩu hầu hết từ nước ngoài. Còn đối với nguyên liệu trang thiết bị y tế, Công ty chủ yếu là mua trong nước.

Một số linh kiện quan trọng trong việc sản xuất trang thiết bị y tế được Công ty nhập khẩu trực tiếp từ các nước EU, Hàn Quốc,... như động cơ cánh thoát từ để chế tạo bồn pha chế, bộ trao đổi nhiệt để chế tạo nồi hấp,...Tuy nhiên, trong bối cảnh thế giới có nhiều biến động, xung đột Nga Ukraine kéo theo khủng hoảng nền kinh tế gây nên các thách thức đối với doanh nghiệp sản xuất dược phẩm như Bidiphar. Theo khảo sát của Vietnam Report cho thấy rủi ro từ chuỗi cung ứng, chi phí hậu cần gia tăng là khó khăn lớn nhất ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp Dược trong năm 2022.

Để góp phần hạn chế rủi ro nguyên vật liệu đầu vào, BIDIPHAR đã hợp tác và xây dựng được mối quan hệ truyền thống lâu dài với các nhà cung cấp dược liệu và trang thiết bị y tế trong và ngoài nước, đồng thời do là khách hàng tương đối lớn của các nhà cung cấp nói trên nên các nguồn cung cấp dược liệu và trang thiết bị y tế này khá ổn định về chất lượng và số lượng nhưng giá cả sẽ phụ thuộc vào biến động giá cả chung của thị trường. Ngoài ra, Công ty cũng có chính sách soát xét, đánh giá định kỳ hàng quý, hàng năm đối với những đối tác cung ứng trên nhằm đảm bảo giảm thiểu các rủi ro về nguồn cung cũng như chất lượng nguồn nguyên liệu đầu vào của nhà cung cấp; Xây dựng kế hoạch dự trữ nguyên vật liệu hợp lý nhằm giảm thiểu tác động khi thị trường biến động mạnh, tìm kiếm bổ sung thêm 20 nhà cung cấp/nhà sản xuất mới, đồng thời thiết lập quy chế theo dõi, điều tiết, cân đối hàng tồn kho để giảm thiểu các nguy cơ liên quan đến hàng tồn kho.

Rủi ro hàng giả, hàng kém chất lượng

Hàng giả, hàng nhái, hàng nhập lậu xuất hiện ngày càng nhiều trên thị trường, bên cạnh đó, tình hình dịch bệnh (Covid-19, các loại cúm, sốt xuất huyết...) vẫn diễn ra hết sức phức tạp, nhu cầu mua các mặt hàng phục vụ việc bảo vệ sức khỏe như thực phẩm chức năng, thuốc tân dược, thiết bị y tế cũng có sự gia tăng đột biến. Vì vậy, các đối tượng buôn lậu, sản xuất buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng sẽ tập chung vào các mặt hàng trên để tổ chức buôn bán phi pháp, thu lợi bất chính. Gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi nhuận, uy tín của doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh dược phẩm chân chính cũng như dẫn đến tiền mất tật mang cho người tiêu dùng và gây bất ổn thị trường vì có sự cạnh tranh không lành mạnh.

Rủi ro cạnh tranh

Theo VietNam Report, thị trường ngành chăm sóc sức khỏe nói chung và ngành dược phẩm Việt Nam nói riêng đang gia tăng nhanh chóng. Cùng với nỗ lực của Chính phủ nhằm làm cho dịch vụ chăm sóc sức khỏe tiếp cận hơn với giá cả cũng gia tăng những động lực phát triển ngành. Thêm vào đó, Việt Nam là 1 trong những quốc gia có tốc độ già hóa dân số nhanh nhất thế giới, nhận thức của người tiêu dùng đối với chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và thu nhập của người dân cao hơn sẽ khiến chi tiêu cho hoạt động chăm sóc sức khỏe sẽ nhiều hơn. Thị trường dược phẩm Việt Nam được định giá khoảng 10 tỉ USD vào năm 2020, so với 5 tỉ USD vào năm 2015. Theo hãng nghiên cứu thị trường IBM, quy mô của ngành dược Việt Nam có thể đạt 16,1 tỉ USD vào năm 2026. Dự kiến trong thời gian tới, ngành Dược Việt Nam sẽ thu hút nhiều nhà đầu tư ngoại, các tập đoàn quốc gia trên thế giới, thậm chí cả những nhà đầu tư trong nước hoạt động ngoài ngành, điều này đang tạo ra áp lực khá lớn với các doanh nghiệp dược trong nước. Việc Việt Nam chính thức tham gia các hiệp định thương mại về cam kết thương mại tự do làm cho rào cản thuế quan và những hạn chế liên quan nhập khẩu nguyên vật liệu thuốc được gỡ bỏ dẫn đến cạnh tranh ngày càng cao. Điều này lý giải cho mức độ cạnh tranh trong thị trường trong các năm gần đây gia tăng ở trên hầu hết các phân khúc thị trường.

Đứng trước thực trạng trên, Bidiphar luôn luôn tự ý thức bảo vệ sản phẩm của mình bằng cách nâng cao chất lượng, thiết kế mẫu mã, bao bì đẹp mắt cùng với hiện đại hóa quy trình xác minh các thông tin chi tiết như nguồn gốc, xuất xứ, thành phần, công dụng, thời hạn sử dụng để người tiêu dùng dễ dàng nhận biết sản xuất và sử dụng sản phẩm, thực hiện đăng ký bảo hộ các nhãn hiệu sản phẩm vào sổ danh bạ nhãn hiệu hàng hóa quốc gia và có hiệu lực trên toàn lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Đồng thời, để người tiêu dùng có thể nhận diện được thương hiệu và sản phẩm do Công ty sản xuất, Bidiphar luôn có những hoạt động quảng bá thương hiệu như tham gia các chương trình Hội chợ Hàng Việt Nam Chất lượng Cao, tổ chức các hoạt động quảng cáo, truyền thông cho công tác phát triển thương hiệu.

Việc tăng tốc đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm là hết sức cần thiết cho sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp dược nói chung và Bidiphar nói riêng. Hiện Bidiphar tiếp tục nghiên cứu, hợp tác đầu tư, chuyển giao công nghệ với đối tác là các viện, trường, các tập đoàn dược phẩm lớn trên thế giới để có thể sản xuất một số dòng sản phẩm đặc trị với công nghệ cao, dạng bào chế tiên tiến. Những dòng sản phẩm này sẽ tạo sự khác biệt giúp Bidiphar có thể cạnh tranh và tiếp tục vững bước phát triển trong thời gian tới.

Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro chính tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh thì Công ty còn phải chịu ảnh hưởng bởi các rủi ro bất khả kháng như: thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, sấm sét, động đất hay cháy, nổ, làm gián đoạn quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty. Để khắc phục rủi ro này Bidiphar chủ động thường xuyên kiểm tra hệ thống cháy nổ và mua thêm các gói chính sách bảo hiểm sức khỏe cho người lao động.



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

1. Tình hình chung ngành dược phẩm
2. Tình hình hoạt động SXKD
3. Tổ chức và nhân sự
4. Tình hình đầu tư và thực hiện dự án
5. Tình hình tài chính
6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu





Tình hình chung ngành dược phẩm

Sau khi đối diện nhiều thử thách trong năm Covid-19 thứ hai, triển vọng tăng trưởng của ngành dược phẩm năm 2022 cho tín hiệu tích cực hơn so với năm 2021. Việt Nam hiện được xếp vào nhóm những nước có ngành dược mới nổi, dân số đang bước vào giai đoạn già hóa đồng nghĩa với nhu cầu chăm sóc sức khỏe đang tăng lên. Bên cạnh đó, mức độ sẵn sàng chi trả cho các dịch vụ y tế có xu hướng tăng lên khi thu nhập bình quân đầu người và trình độ dân trí được cải thiện, trong khi môi trường sống ngày càng có nguy cơ ô nhiễm làm gia tăng nhiều loại bệnh tật là những yếu tố tốt dẫn đến sự phát triển của ngành trong tương lai.



Bên cạnh những thuận lợi, thì theo Tổ chức phát triển Công nghiệp Liên Hiệp Quốc, mặc dù Việt Nam đạt được tốc độ tăng trưởng cao song ngành dược Việt Nam vẫn thuộc nhóm 3 (gồm 4 cấp độ) có công nghiệp dược nội địa, có sản xuất thuốc generic xuất khẩu một số dược phẩm và đang đối diện với 6 rủi ro, thách thức trong giai đoạn phát triển mới: Ngành công nghiệp hóa dược chưa phát triển, chưa khai thác đúng mức tiềm năng/tài nguyên dược liệu; Phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu (chiếm đến 80% nguyên liệu sản xuất dược phẩm, chủ yếu từ Trung Quốc và Ấn Độ); Thiếu các chính sách, cơ chế hỗ trợ, công nghệ sản phẩm đầu ra cho sản xuất dược liệu, thuốc dược liệu; Thuốc nhập khẩu đang chiếm ưu thế hơn thuốc nội địa (chiếm 53% thị phần tiêu thụ); Năng lực, thị phần của DN dược phẩm trong nước còn hạn chế, chưa hình thành DN dược đầu ngành đủ tiềm lực sức cạnh tranh với các DN nước ngoài.

Điểm sáng của ngành dược phẩm trong thời gian này là kênh OTC (thuốc bán kên nhà thuốc) sẽ tăng mạnh khi mà dịch covid dần dần trở thành bệnh “phổ biến” vì tình hình cộng đồng đều có kháng thể covid trong người, và như các bệnh đường hô hấp khác, covid và mùa cúm có thể thường xuyên xuất hiện cùng nhau trong tương lai (Hậu covid và 7-23% người nhiễm có dấu hiệu bị tái nhiễm covid, từ đó nhu cầu về vitamin và các sản phẩm hỗ trợ miễn dịch tăng). Tuy nhiên, các chính sách thắt chặt được ban hành tích cực nhằm hạn chế ảnh hưởng của chính trị, hậu covid ở các nền kinh tế lớn, tình trạng thiếu container rỗng đã đẩy chi phí sản xuất, hoạt động trong năm tăng so với mặt bằng chung của các năm, gây ảnh hưởng phần nào tới quyết định của các doanh nghiệp trong ngành.

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022

ĐVT: tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2022	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	1.559,52	1.895,72	21,56%
2	Doanh thu thuần	1.558,50	1.554,82	-0,24%
3	Giá vốn hàng bán	935,94	787,17	-15,90%
4	Lợi nhuận gộp	622,57	767,65	23,30%
5	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	230,88	298,67	29,36%
6	Lợi nhuận khác	1,56	(0,12)	-
7	Lợi nhuận trước thuế	232,45	298,56	28,44%
8	Lợi nhuận sau thuế	189,12	243,56	28,78%

Nhìn chung, tình hình hoạt động kinh doanh của Bidiphar trong năm 2022 biến động giảm khi chỉ tiêu doanh thu giảm nhẹ so với năm 2021. Cụ thể, doanh thu thuần đạt 1.554,82 tỷ đồng, giảm nhẹ 0,24% so với cùng kỳ. Nguyên nhân làm chậm mức tăng trưởng doanh thu là do Công ty có chủ trương thay đổi cơ cấu kinh doanh và đẩy mạnh các mặt hàng dược phẩm Công ty sản xuất, nhằm cạnh tranh trực tiếp với các Công ty dược ngoài nước. Mặt khác, việc thay đổi chủ trương bán hàng trong năm giúp Công ty tận dụng tối đa năng lực, tập trung vào đúng nguồn lực Công ty đang có, kết quả lợi nhuận và cơ cấu quy mô Công ty ghi nhận các kết quả tương đối khả quan, cụ thể quy mô Công ty trong năm ghi nhận tăng 21,56% so với năm 2021 đạt 1.895,72 tỷ đồng, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận 298,67 tỷ đồng, tăng 29,36% so với năm 2021. Với chủ trương gia tăng doanh thu, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh các dược phẩm tự sản xuất, Công ty đã chi nhiều cho công tác bán hàng: Về Marketing kênh ETC tập trung tổ chức giới thiệu sản phẩm; tài trợ cho các hội nghị hội thảo khoa học kết hợp giới thiệu sản phẩm chuyên đề ung thư, nội thận... thực hiện các vật tư trình dược cho sản phẩm chủ lực, tổ chức các chương trình chăm sóc khách hàng vào dịp Tết Âm lịch; Các hoạt động phân tích thị trường, lựa chọn phương án đấu thầu được chú trọng. Kênh OTC tổ chức 08 buổi Webinar cho nhà thuốc; Khởi động lại Group Hội nhà thuốc lớn mạnh; Seeding 40 bài về sản phẩm của Bidiphar trên các group nhà thuốc; Triển khai các hoạt động trade marketing. Từ đó Lợi nhuận trước thuế và sau thuế tăng thấp hơn so với lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh lần lượt ghi nhận 298,56 tỷ đồng và 243,56 tỷ đồng, đều tăng hơn 28% so với năm 2021.

TỔNG TÀI SẢN
(ĐVT: Tỷ đồng)

1.895,72

Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)

Cơ Cấu Doanh Thu Theo Nhóm Sản Phẩm

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Tỷ trọng	Năm 2022	Tỷ trọng	% tăng/ giảm
Dược phẩm sản xuất	1.193,66	73,02%	1.500,76	92,81%	25,73%
Dược phẩm mua ngoài	59,54	3,64%	45,00	2,78%	-24,42%
Thiết bị, vật tư y tế	366,15	22,40%	37,69	2,33%	-89,71%
Nguyên liệu, bao bì, công cụ dụng cụ	14,16	0,87%	32,78	2,03%	131,48%
Hàng hóa và CCDV khác	1,17	0,07%	0,78	0,05%	-33,91%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.634,68	100,00%	1.617,01	100,00%	-1,08%
Chiết khấu thương mại	70,53	-	56,73	-	-19,57%
Giảm giá hàng bán	0,016	-	0	-	-100,00%
Hàng bán bị trả lại	5,636	-	5,46	-	-3,11%
Các khoản giảm trừ doanh thu	76,18	-	62,19	-	-18,37%
Tổng doanh thu thuần	1.558,50		1.554,82		-0,24%

Dược phẩm sản xuất
(Đvt: Tỷ đồng)

1.500,76

Tổng doanh thu thuần
(Đvt: Tỷ đồng)

1.554,82

Là Công ty hoạt động chính trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh dược phẩm nên doanh thu từ dược phẩm sản xuất sẽ đóng góp chính và phần lớn vào doanh thu của Công ty qua các năm; Ngoài ra, BIDIPHAR còn sản xuất và kinh doanh thiết bị vật tư y tế, hàng hóa, bao bì,...

Năm 2022, tổng doanh thu của Công ty ghi nhận 1.617 tỷ đồng, giảm hơn 1% so với năm 2021, trong đó hoạt động kinh doanh chính là buôn bán dược phẩm sản xuất ghi nhận 1.500,76 tỷ đồng, tăng hơn 25% so với năm 2021, do trong năm Công ty thay đổi chủ trương bán hàng như đã nói ở phần trên. Đóng góp thứ hai vào doanh thu của BIDIPHAR trong năm doanh thu đến từ việc buôn bán dược phẩm mua ngoài, ghi nhận giảm hơn 24% do tập trung đẩy mạnh công tác kinh doanh sản phẩm công ty sản xuất. Các doanh thu đến từ buôn bán thiết bị, vật tư y tế, nguyên liệu, bao bì, công cụ dụng cụ, hàng hóa và CCDV chiếm tỷ trọng khá thấp trong cơ cấu doanh thu của Công ty (dưới 3%). Doanh thu từ việc kinh doanh các thiết bị, vật tư y tế ghi nhận gần 38 tỷ đồng, giảm mạnh 89,71% so với năm 2021, chủ yếu đến giảm do năm 2022 dịch bệnh Covid-19 đã gần như kiểm soát nên nhu cầu về sử dụng các thiết bị y tế đã giảm đáng kể so với năm 2020 và năm 2021, việc giảm mạnh đã thay đổi cơ cấu tỷ trọng trong tổng doanh thu của Công ty từ 22,40% giảm xuống còn 2,33%.

Cơ cấu chi phí theo yếu tố sản xuất

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Tỷ trọng	Năm 2022	Tỷ trọng	% tăng/ giảm
Chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ dụng cụ	487,43	49,28%	615,77	49,16%	26,33%
Chi phí nhân công	245,33	24,80%	309,85	24,74%	26,30%
Chi phí khấu hao tài sản cố định	38,69	3,91%	41,66	3,33%	7,69%
Chi phí dịch vụ mua ngoài	83,58	8,45%	120,63	9,63%	44,33%
Chi phí khác bằng tiền	111,92	11,31%	159,48	12,73%	42,49%
Dự phòng phải thu khó đòi	22,23	2,25%	5,21	0,41%	-76,63%
Tổng cộng	989,18	100,00%	1.252,60	100,00%	26,63%

Xét về cơ cấu chi phí kinh doanh theo yếu tố của Công ty thì chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ dụng cụ chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng cơ cấu, tiếp đến là chi phí nhân công - phí trả trực tiếp cho nhân viên trong năm; sau đó là khoản chi phí khác bằng tiền - này chủ yếu là các khoản Công ty chi cho việc trích cho quỹ đầu tư nghiên cứu khoa học; tiếp sau đó là các khoản chi phí dịch vụ mua ngoài, dự phòng phải thu khó đòi, chi phí khấu hao tài sản cố định phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.



Năm 2022, tổng chi phí theo yếu tố sản xuất ghi nhận 1.252,60 tỷ đồng, tăng hơn 26% so với năm 2021. Trong đó, chi phí nguyên liệu, vật liệu, công cụ dụng cụ ghi nhận gần 616 tỷ đồng, tăng hơn 26% so với năm 2021, nguyên nhân là do giá nguyên vật liệu đầu vào phải chịu sức ép từ tỷ giá, phí vận chuyển cao do chi phí nhiên liệu tăng. Chi phí nhân công ghi nhận gần 310 tỷ đồng, tăng 26,30% so với năm 2021, khoản phí trả cho nhân công tăng vì số lượng công nhân viên hoạt động trong năm tăng (từ 1010 người lên 1180). Chi phí khác bằng tiền ghi nhận 159,48 tỷ đồng, tăng 42,49% so với năm 2021, nguyên nhân chủ yếu là trong năm Công ty trích thêm quỹ đầu tư khoa học công nghệ mục đích nghiên cứu sản phẩm mới, bên cạnh đó chi phí dịch vụ mua ngoài cũng ghi nhận tăng ở mức gần 121 tỷ đồng, tăng 44,33% so với năm 2021, do chi phí nhiên liệu trong năm cao nên khoản chi cho các hoạt động logistic trong năm cũng ghi nhận tăng theo, cùng với đó trong năm vừa qua giá điện tăng so với mặt bằng chung của mọi năm cũng làm ảnh hưởng tới chi phí dịch vụ mua ngoài trong năm.

Các khoản mục còn lại như dự phòng phải thu khó đòi, chi phí khấu hao tài sản cố định đều duy trì ở mức tương đối ổn định và không trọng yếu trong cơ cấu hoạt động của Công ty.



Cơ Cấu Doanh Thu Mảng Dược Phẩm Theo Kênh Phân Phối

ĐVT: tỷ đồng

Chi tiêu	TH 2021		TH 2022		% tăng/giảm
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
ETC – Đầu thầu	622,30	52,80%	890,72	60,02%	43,13%
OTC – Bán lẻ	490,05	41,58%	542,13	36,53%	10,63%
Xuất khẩu	6,81	0,58%	6,11	0,41%	-10,30%
Dược phẩm mua ngoài	59,37	5,04%	45,00	3,03%	-24,20%
Tổng cộng	1.178,53	100,00%	1.483,95	100,00%	25,92%

ETC - Đầu thầu

(Đvt: Tỷ đồng)

890,72

OTC - Bán lẻ

(Đvt: Tỷ đồng)

542,13

Nhìn chung, 2 kênh phân phối chính chiếm tỷ trọng lớn cho mảng dược phẩm của DBD - kênh đầu thầu (ETC), kênh bán lẻ (OTC) đều tăng trưởng tích cực trong năm 2022. Cụ thể:

Kênh ETC – đầu thầu ghi nhận 890,72 tỷ đồng, tăng 43,13% so với năm 2021. Để đạt được kết quả đó, trong năm Công ty đã tích cực triển khai các chương trình Marketing đối với Sản phẩm chủ lực của Công ty, triển khai mở rộng bán trên kênh dịch vụ trên nền tảng thị trường ETC đang phục hồi dần sau dịch bệnh. Bên cạnh đó, các hoạt động phân tích thị trường, lựa chọn phương án đầu thầu được chú trọng góp phần nâng cao tỷ lệ trúng thầu trong năm.

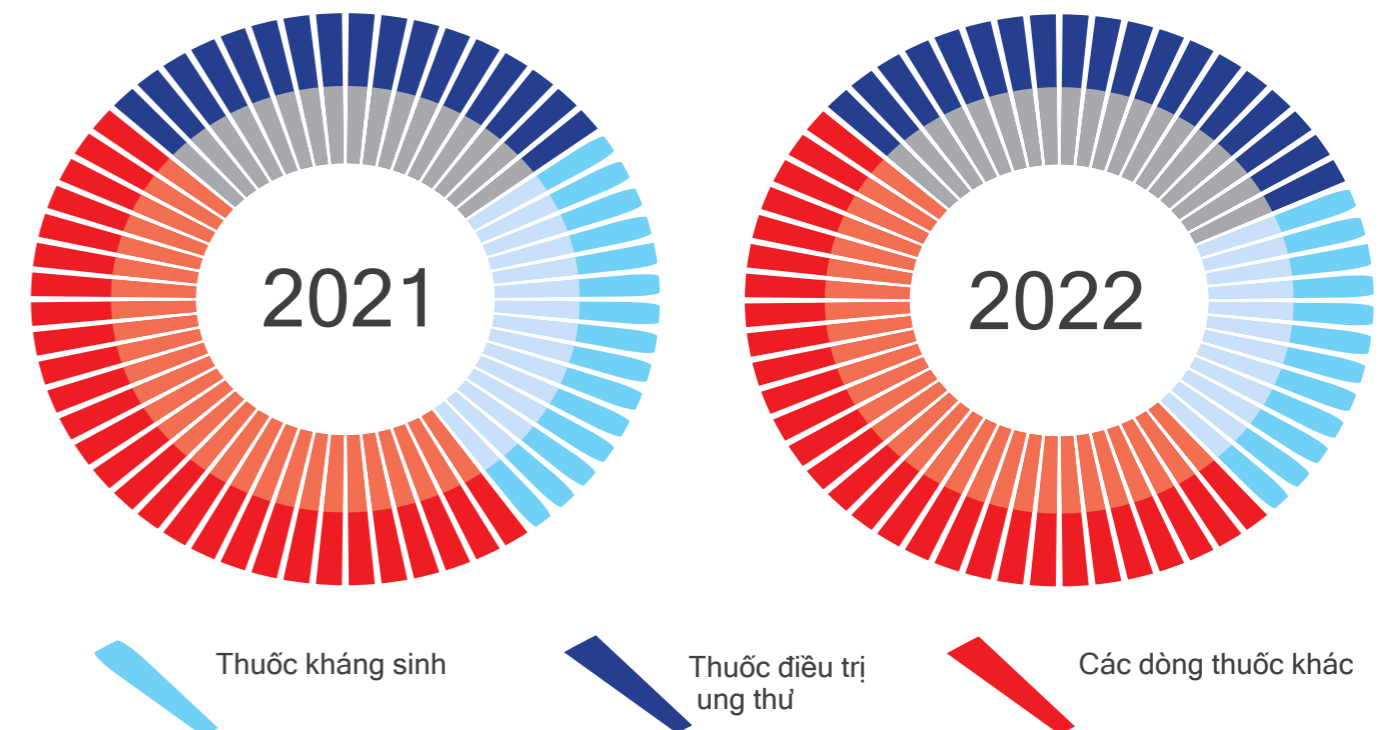
Cơ Cấu Doanh Thu Từ Kênh Đầu Thầu

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	2021	2022	% Tăng/giảm
Thuốc kháng sinh	146,39	201,65	37,75%
Thuốc điều trị ung thư	177,89	290,69	63,41%
Các dòng thuốc khác	298,03	398,39	33,67%
Tổng doanh thu	622,30	890,72	43,13%

Doanh thu từ các dòng thuốc ung thư ở kênh đầu thầu của DBD (các thuốc hóa trị dạng thuốc tiêm và dịch truyền) trong năm vừa qua đạt 290,69 đồng, tăng hơn 63% so với năm 2021. Các nhóm thuốc này được chỉ định điều trị các bệnh ung thư buồng trứng, ung thư vú di căn, ung thư phổi (Paclitaxel), ung thư đại – trực tràng (Oxaliplatin), và ung thư vú, ung thư phổi, ung thư tuyến tiền liệt và ung thư dạ dày (Docetaxel). Doanh thu từ dòng thuốc khác (bao gồm các nhóm sản phẩm như: Dung dịch thẩm phân, Tiêu hóa, Vitamin – khoáng chất, Giảm đau – hạ sốt, chống viêm, Cơ xương khớp, Tim mạch, Hô hấp) trong năm qua cũng tăng trưởng tích cực, đạt 398,39 tỷ đồng, tăng hơn 33% so với cùng kỳ, chiếm 44,73% tổng doanh thu từ kênh ETC.

Nguồn doanh thu chủ lực thứ 2 của DBD đến từ kênh bán lẻ (OTC) cũng tăng trưởng tích cực trong năm 2022, đạt 542,13 tỷ đồng, tăng 10,63% so với cùng năm 2021. Nguyên nhân chủ yếu đến cũng là việc tích cực triển khai các chương trình Marketing, đẩy mạnh bán sản phẩm chủ lực để tăng doanh thu và lợi nhuận.



Tổ chức và nhân sự

Stt	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Bà Phạm Thị Thanh Hương	Tổng Giám đốc	485.274	0,65%
2	Bà Bành Thị Ngọc Quỳnh	Phó Tổng Giám đốc	703	0,00%
3	Ông Huỳnh Ngọc Oanh	Phó Tổng Giám đốc	629.067	0,84%
4	Ông Nguyễn Ngọc Dũng	Phó Tổng Giám đốc	131.661	0,18%
5	Ông Đỗ Huy Phương	Kế toán trưởng	0	0,00%

Thay đổi cơ cấu Ban điều hành: Ông Đỗ Huy Phương bổ nhiệm ngày 31/08/2022.

Bà Nguyễn Thị Mai Hoa miễn nhiệm ngày 31/08/2022.

Ông Nguyễn Thanh Giang miễn nhiệm ngày 01/06/2022.



Bà PHẠM THỊ THANH HƯƠNG
Tổng Giám đốc

Năm sinh: 10/07/1965

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Dược

Quá trình công tác:

1989 - 2001 Công tác tại Xí nghiệp Dược Bình Định

2001 - 2007 Phó Giám đốc Sở Y tế Bình Định

2007 - 2009 Phó Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Bình Định

2010 - 02/2014 Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Dược - Trang thiết bị Y tế (TTBYT) tỉnh Bình Định

03/2014 - 04/2019 Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Dược - Trang thiết bị y tế tỉnh Bình Định

20/04/2019 - nay Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)

17/04/2021 - nay Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).

Số cổ phiếu sở hữu cá nhân: 485.274 cổ phiếu tương ứng 0,65% vốn điều lệ



Bà BÀNH THỊ NGỌC QUỲNH
Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh 16/09/1969

Trình độ chuyên môn Thạc sĩ Dược

Quá trình công tác:

1992 đến 2007	Phòng NC - SXT - Công ty Dược TTBYT Bình Định
2008 - 2015	Phó giám đốc - Công ty cổ phần Dược phẩm Bidiphar 1
2015 -12/2021	Giám đốc Trung tâm nghiên cứu phát triển - Công ty Dược TTBYT Bình Định
12/2021 – Nay	Phó Tổng Giám đốc - Công ty Dược TTBYT Bình Định

Số cổ phiếu sở hữu cá nhân 703 cổ phiếu chiếm 0,001% vốn điều lệ



Ông HUỖNH NGỌC OANH
Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh 11/04/1963

Trình độ chuyên môn Dược sĩ

Quá trình công tác:

04/1988 – 12/1991	Công tác tại Công ty Dược Tuy Phước, Bình Định
01/1992 - 1996	Công tác tại Trạm đại diện Công ty Dược – TTBYT tỉnh Bình Định tại TP. Hồ Chí Minh
01/1997 – 09/2010	Giám đốc chi nhánh Công ty Dược – TTBYT tỉnh Bình Định tại TP. Hồ Chí Minh
10/2010 - 09/2011	Giám đốc khu vực phía Nam kiêm Giám đốc chi nhánh Công ty Dược – TTBYT tỉnh Bình Định tại TP. Hồ Chí Minh
10/2011 – 02/2014	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Dược – TTBYT tỉnh Bình Định
03/2014 - 2021	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)
2021 - nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)

Số cổ phiếu sở hữu cá nhân 629.067 cổ phiếu tương ứng 0,84% vốn điều lệ



Ông NGUYỄN NGỌC DŨNG
Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh 12/08/1969

Trình độ chuyên môn Dược sĩ chuyên khoa I

Quá trình công tác:

08/1991 - 03/1993	Nhân viên kế hoạch mua hàng - Công ty Dược huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định
04/1993 - 05/1995	Nhân viên kế hoạch - Hiệu thuốc Tuy Phước thuộc Công ty Dược phẩm - dược liệu Bình Định
06/1995 - 05/2000	Nhân viên bán hàng - Hiệu thuốc Tuy Phước thuộc Công ty Dược phẩm - dược liệu Bình Định
05/2000 - 09/2002	Trưởng hiệu thuốc Tuy Phước - Công ty Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định
09/2002 - 06/2006	Học lớp dược sĩ đại học tại trường Đại học y khoa Huế
07/2006 - 08/2009	Trưởng chi nhánh Tuy Phước - Công ty Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định
08/2009 - 10/2015	Phó phòng Kinh doanh Công ty Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định
10/2015 - 10/2019	Trưởng phòng Marketing Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)
10/2019 - nay	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)

Số cổ phiếu sở hữu cá nhân 131.661 cổ phiếu chiếm 0,18% vốn điều lệ



Ông ĐỖ HUY PHƯƠNG
Kế Toán Trưởng

Năm sinh 11/07/1982

Trình độ chuyên môn Đại học Kinh tế TP .HCM

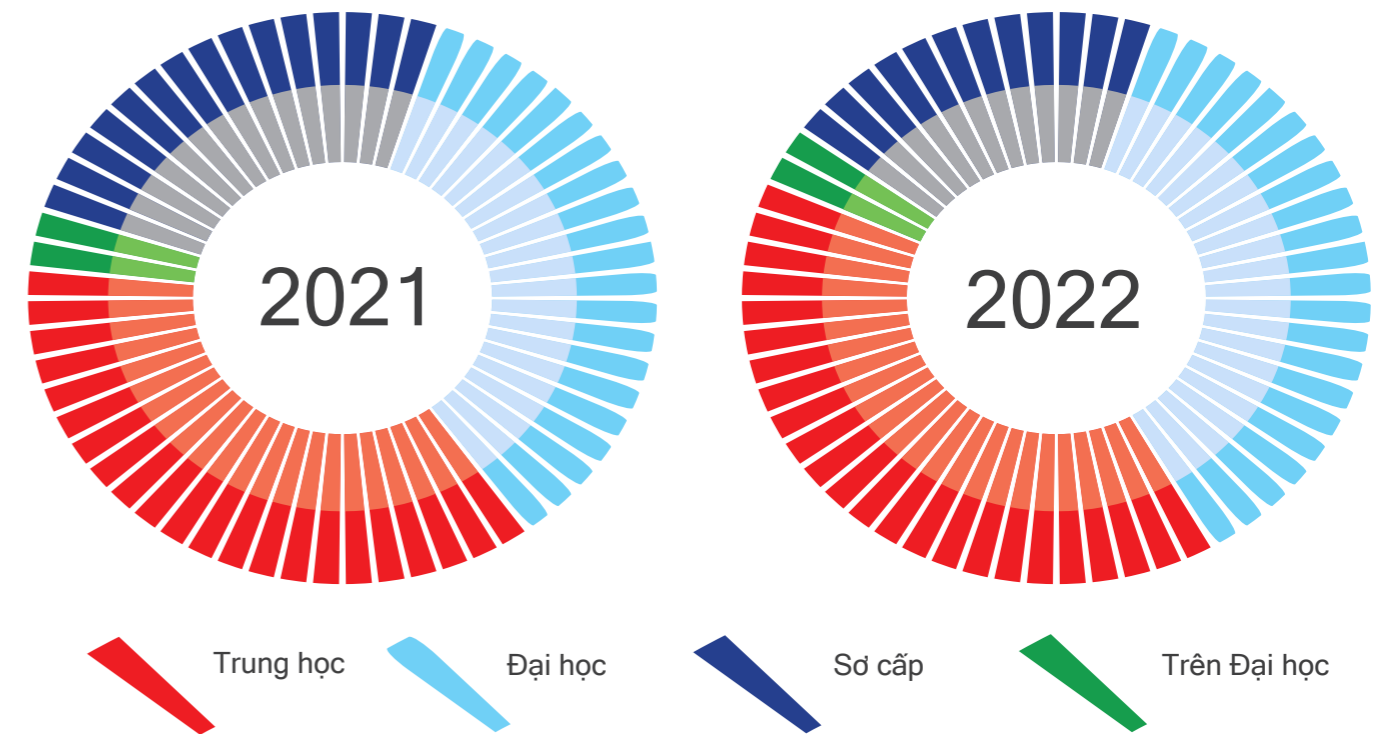
Quá trình công tác:

2005 - 2006	Nhân viên kế toán tại Công ty TNHH SX TM Thịnh Phát
2006 - 9/2011	Nhân viên kế toán tại Công ty Dược TTBYT Bình Định
10/2010 - 3/2011	Tổ trưởng Tổ kiểm soát nội bộ tại Công ty Dược TTBYT Bình Định
4/2011 - 12/2014	Kế toán trưởng CTCP Dược phẩm Bidiphar 1
1/2015 - 31/08/2022	Phó phòng kế toán Công ty CP Dược TTBYT Bình Định
01/09/2022 - nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).

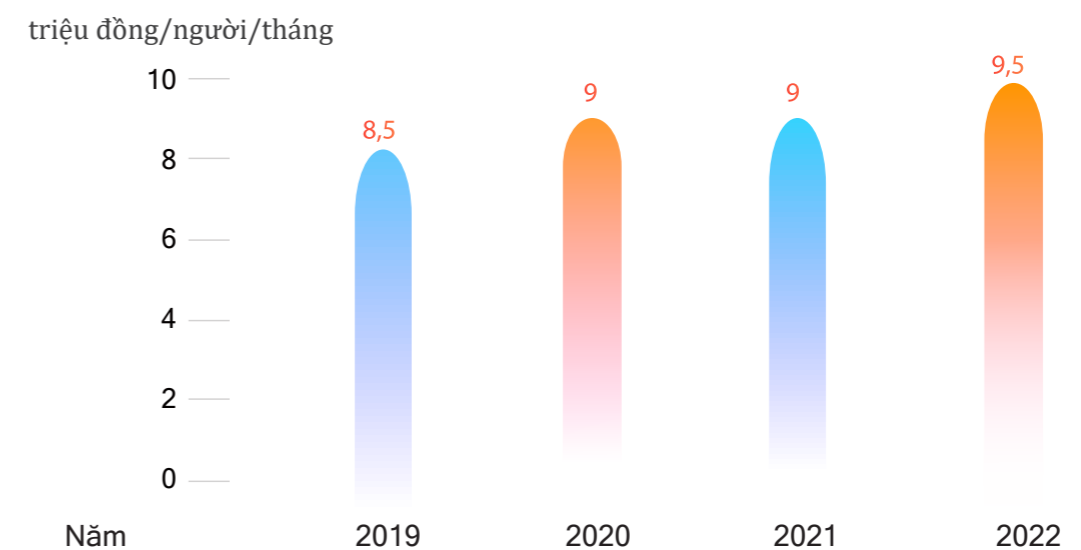
Số cổ phiếu sở hữu cá nhân 0 cổ phiếu

Tổ chức và nhân sự

Stt	Tiêu chí	2021	2022
		Số lượng (người)	Số lượng (người)
Trên đại học		38	44
1	Tiến sỹ Dược	0	0
2	Tiến sỹ	0	0
3	Thạc sỹ Dược	7	8
4	Thạc sỹ khác	3	7
5	Dược sỹ chuyên khoa	28	29
Đại học		345	414
6	Đại học Dược	103	140
7	Đại học khác	242	274
Trung học		371	484
8	Cao đẳng Dược	73	142
9	Cao đẳng khác	21	49
10	Trung cấp Dược	245	262
11	Trung cấp khác	32	31
Sơ cấp		256	238
12	Dược tá	18	13
13	Công nhân điện KT	27	27
14	Lái xe	37	40
15	Lao động phổ thông	174	158
Tổng		1010	1180



Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Tổng số lượng người lao động (người)	1.183	1.174	1.010	1180
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	8,5	9	9	9,5





Đặc biệt chú trọng đào tạo cho Khối bán hàng trên cả nước với các lớp đào tạo bao gồm kỹ năng giao tiếp, kỹ năng bán hàng, chiến lược bán hàng, quy trình đấu thầu, văn hóa doanh nghiệp...nhằm nâng cao kỹ năng của đội ngũ bán hàng và marketing sản phẩm

Con người là vốn quý giá nhất của mỗi doanh nghiệp hơn lúc nào hết, câu nói này càng có giá trị và ý nghĩa khi nền kinh tế Việt Nam đang ngày càng hội nhập toàn cầu một cách mạnh mẽ, tính chất cạnh tranh của nền kinh tế thị trường ngày càng gay gắt, thì yếu tố con người ngày càng là nền tảng và trọng yếu nhất trong mỗi tổ chức, đặc biệt là mỗi doanh nghiệp. Điều đó, đòi hỏi ban lãnh đạo Công ty phải có cách tiếp cận mới về việc tuyển dụng và sử dụng lao động mà cốt lõi là tuyển dụng và sử dụng lao động mà cốt lõi là tuyển và dụng nhân tài hàng năm. Cụ thể:

- Việc chăm lo, phát triển nguồn nhân lực tiếp tục được chú trọng.
- Công ty đảm bảo ổn định việc làm cho 100% người lao động; thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động như bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động.
- Công đoàn phối hợp với chính quyền thường xuyên quan tâm, trợ cấp cho người lao động khi gia đình gặp khó khăn, ốm đau, hiếu hỷ,.. tổ chức các hoạt động vui chơi trong các dịp lễ đặc biệt, du lịch nghỉ mát, văn hóa văn nghệ thể dục thể thao... nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho CBCNV.
- Kênh OTC đã tổ chức 03 chương trình đào tạo đội ngũ bán hàng cho toàn hệ thống tại TP.HCM, Bình Định và Hà Nội. Các chương trình đào tạo kiến thức sản phẩm cũng được các kênh bán hàng lần đầu tiên được triển khai qua hệ thống elearning, giúp tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả hoạt động đào tạo.
- Các chính sách khen thưởng, quy chế hoạt động, quy chế lương, thưởng, KPI các vị trí công việc tại chi nhánh được điều chỉnh, triển khai phù hợp và kịp thời hơn, đảm bảo việc đo lường kết quả công việc chính xác, công bằng; tạo động lực cho CBCNV khối thị trường.
- Số giờ đào tạo bình quân của mỗi nhân viên đạt mức 40 giờ/ người/ năm. Hệ thống đào tạo trực tuyến elearning được phát triển hỗ trợ việc đào tạo hiệu quả hơn.



Bidiphar có chính sách quy hoạch nguồn cán bộ lâu dài từ những cán bộ, nhân viên có tâm huyết, đủ trình độ, năng lực, có thành tích trong lao động được Ban giám đốc, hội đồng thi đua của Bidiphar đánh giá cao để đưa vào nguồn cán bộ quy hoạch dài hạn cho Công ty. Những cán bộ thuộc diện quy hoạch sẽ được bồi dưỡng, đào tạo bổ sung kiến thức chuyên môn, quản lý để điều hành các hoạt động của Công ty trong những năm tiếp theo.

Bên cạnh đó, Công ty cũng rất chú trọng việc chiêu mộ những nhân sự bên ngoài có trình độ cao, có năng lực thật sự về làm việc lâu dài cho Công ty bằng chính sách đãi ngộ đặc biệt, như: môi trường làm việc, điều kiện trau dồi kiến thức, giao trọng trách, thu nhập thỏa đáng, cơ hội thăng tiến vượt bậc.

Môi trường công việc

Xây dựng chương trình kế hoạch kinh phí và tổ chức triển khai quán triệt đến toàn thể cán bộ, công nhân viên và người lao động trong Công ty để biết thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

Công ty đã xây dựng quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban chấp hành (BCH) Công đoàn cơ sở và lãnh đạo Công ty trên cơ sở đó để đề xuất thành lập Hội đồng bảo hiểm lao động (BHLĐ) và công nhận Mạng lưới an toàn vệ sinh viên (ATVSV) trong Công ty; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Hội đồng;

Mạng lưới an toàn vệ sinh viên trong Công ty đã hoạt động mang lại hiệu quả tích cực. Quy định rõ chế độ trách nhiệm đối với từng cấp bậc, từng chức danh quản lý và các nội quy, quy trình, biện pháp làm việc an toàn đối với từng loại máy móc, thiết bị, công việc.

Đặc biệt là thi đua lập thành tích trong phong trào xây dựng môi trường làm việc “Xanh – Sạch – Đẹp”, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở. Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động trong toàn Công ty.

Trong công tác an ninh trật tự, Công ty luôn chú trọng đặc biệt đến công tác an toàn, phòng cháy chữa cháy (PCCC), bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa (XHNCN) trong mọi tình huống. Thường xuyên giáo dục ý thức cảnh giác chống mọi thủ đoạn phá hoại của địch, và bọn trộm cắp. Lực lượng làm công tác bảo vệ, PCCC ngày thường cũng như các dịp nghỉ lễ, tết túc trực thường xuyên 24/24h. Phương án tác chiến cùng với lực lượng công an địa bàn xây dựng phương án phối hợp tác chiến khi có sự cố xảy ra nhằm bảo vệ tốt tài sản của công ty.

Nhờ vậy, từ trước đến nay không xảy ra mất tài sản hoặc mất an toàn trị an. Công ty được tỉnh tặng nhiều bằng khen về công tác PCCC và bằng khen về thành tích trong phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc.

“ Con người là vốn quý giá nhất của mỗi doanh nghiệp ”



Chính sách đãi ngộ cho người lao động

Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực đối với sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp, Bidiphar đã tạo mọi điều kiện cho người lao động – đặc biệt là lao động có trình độ, có tay nghề cao – yên tâm, gắn bó lâu dài với Công ty. Vì vậy, chính sách đãi ngộ lao động luôn được Bidiphar xem trọng và liên tục cải thiện. Tại Bidiphar, người lao động được hưởng các chế độ tiền lương, tiền thưởng theo quy chế rõ ràng. Công ty luôn chú trọng đến việc xây dựng hệ thống lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ cho người lao động phù hợp với từng thời kỳ và từng giai đoạn phát triển, đảm bảo tính linh hoạt, công bằng, tương xứng với mức độ cống hiến của từng cá nhân và đủ sức cạnh tranh trong thị trường lao động.

Một số chính sách phúc lợi cho người lao động:

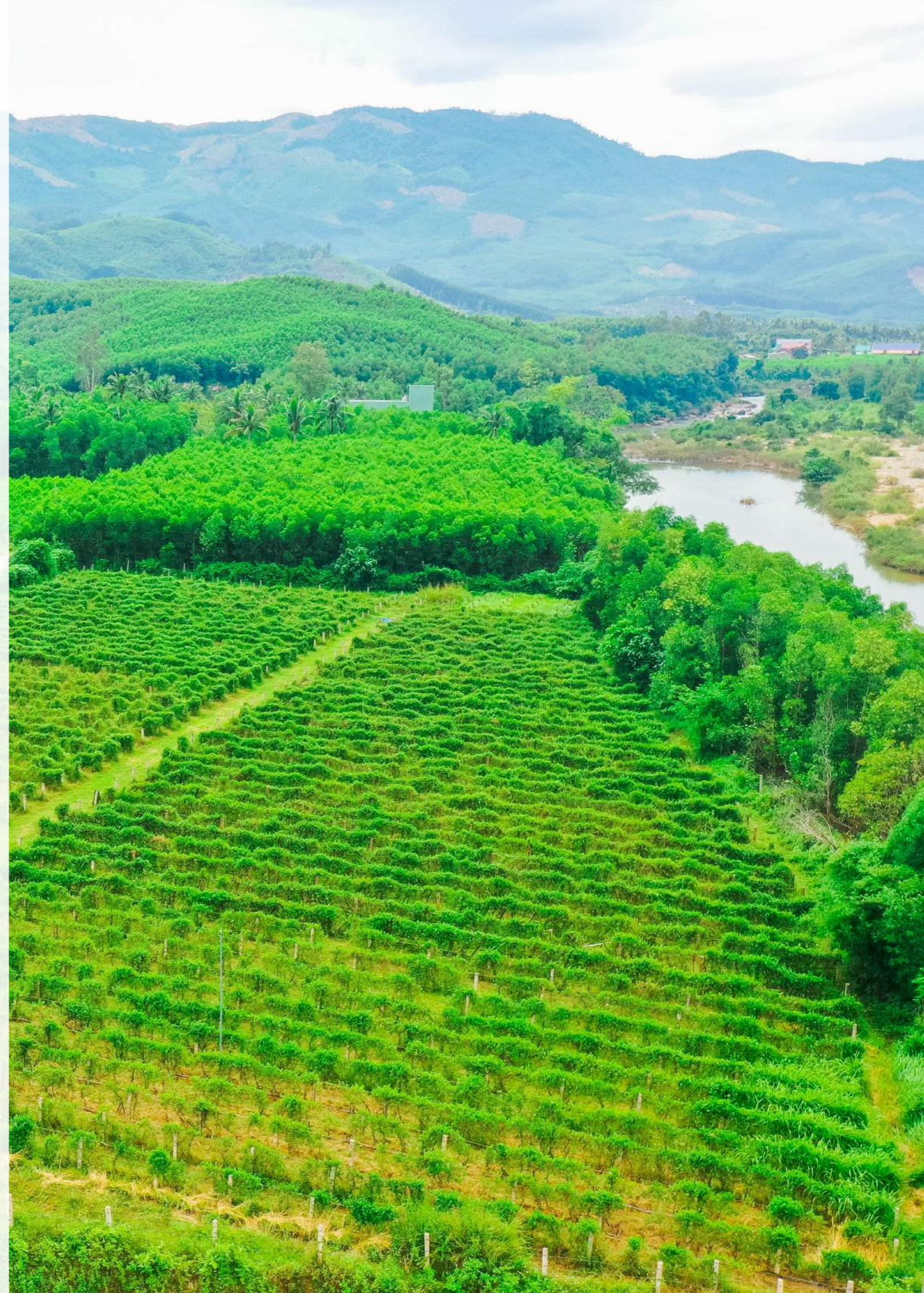
- » **100% CBCNV được tham gia Bảo hiểm xã hội, BHYT:** Tất cả CBCNV của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.
- » **Bảo hộ lao động, đồng phục đầy đủ và thường xuyên nâng cao chất lượng:** Tất cả CBCNV luôn được đảm bảo làm việc trong điều kiện an toàn, đồng phục bảo hộ đầy đủ, và vấn đề sức khỏe của CBCNV luôn được Công ty đặt lên hàng đầu.
- » **Tổ chức cho người lao động được tham quan, nghỉ mát và tham gia các phong trào Văn thể mỹ là các hoạt động thường niên của Công ty:** Hàng năm Công ty còn trích một phần quỹ để tổ chức các chuyến tham quan cho CBCNV nhằm cải thiện tinh thần, tính đoàn kết.
- » **Chế độ thưởng tháng lương thứ 13; thưởng nhân các dịp lễ, tết; thưởng tăng ca; thưởng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật; thưởng đột xuất...luôn được áp dụng:** Công ty cũng có các chính sách khen thưởng hàng kỳ, hàng năm, thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể dựa trên các thành tích trong việc thực hiện năng suất lao động, thực hành tiết kiệm, có các sáng kiến mới về vấn đề cải tiến kỹ thuật cũng như về chất lượng.
- » **Những tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc sẽ được tôn vinh và khen thưởng xứng đáng, kịp thời, công khai và công bằng; các danh hiệu thi đua cuối năm cho tập thể, cá nhân cũng được thưởng theo Quy chế Thi đua khen thưởng do Công ty ban hành.**
- » **Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần (quà tặng cưới hỏi, ốm đau, hiếu hỷ, học bổng, ngày quốc tế thiếu nhi, rằm trung thu, quốc tế phụ nữ...)**



Tình hình đầu tư và thực hiện dự án

ĐVT: tỷ đồng

Stt	Hạng mục	Kế hoạch vốn năm 2022	Giá trị hợp đồng đã ký trong năm	Giá trị giải ngân trong năm
1	Dây chuyền chiết xuất dược liệu	4,00	0,03	0,03
2	Các dự án đầu tư nhà máy sản xuất Dược phẩm	164,51	124,82	51,65
	Nhà máy TUT Viên	76,00	82,81	43,22
	Dây chuyền Penicilline	56,51	38,98	7,72
	Nhà máy OSD-Non-Betalactam	32	3,03	0,71
3	Hệ thống Logistics	2,62	2,60	2,60
4	Dự án đầu tư xây dựng cơ bản	25	8,2	1,69
	Showroom TBYT tại đường Tây Sơn	5	7,43	1,46
	Văn phòng cho thuê -34 Ngô Mây	20	0,77	0,23
5	Đầu tư cải tạo và bổ sung nâng cấp dây chuyền thiết bị các phân xưởng khu 498 NTH	25,116	14,43	9,55
6	Nâng cấp hạ tầng CNTT, sửa chữa kho, văn phòng, CCDC	7,921	8,22	6,24
7	Nhà máy TUT Tiêm	-	8,26	5,21
	Tổng cộng	229,167	166,56	76,97



Tình hình hoạt động tại Công ty con, Công ty liên kết

Công ty TNHH MTV Thương Mại BIDIPHAR

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2022	%2022/2021
Tổng tài sản	65.093	72.555	111%
Doanh thu thuần	194.245	185.540	96%
Giá vốn hàng bán	173.713	159.235	92%
Doanh thu hoạt động tài chính	3	5	143%
Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	9.618	16.294	169%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.917	10.015	92%
Lợi nhuận khác	0	-30	
Lợi nhuận trước thuế	10.917	9.985	91%
Lợi nhuận sau thuế	8.734	7.988	91%

Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ BIDIPHAR : chưa phát sinh doanh thu, lợi nhuận

Công ty liên kết: Công ty cổ phần cao su Bidiphar:

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2021	TH 2022	%2022/2021
Tổng tài sản	362.180	427.006	118%
Doanh thu thuần	179.277	228.049	127%
Giá vốn hàng bán	143.824	206.522	144%
Doanh thu hoạt động tài chính	28.601	27.325	96%
Chi phí bán hàng, quản lý doanh nghiệp, tài chính	4.721	4.454	94%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	59.333	44.399	75%
Lợi nhuận khác	0	0	
Lợi nhuận trước thuế	59.333	44.399	75%
Lợi nhuận sau thuế	55.025	40.959	74%



Tình hình tài chính

Tình hình tài chính

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Doanh thu thuần	1.261.700	1.257.000	1.558,50	1.554,82
Lợi nhuận gộp	414.800	491.100	622,57	767,65
Biên lợi nhuận gộp (%)	33%	39%	39,95%	49,37%

Tỷ suất lợi nhuận gộp của DBD năm 2022 đạt hơn 49% - mức cao nhất kể từ năm 2019 đến nay, do trong kỳ Công ty kiểm soát tốt chi phí sản xuất từ đó dẫn đến giá vốn hàng bán giảm so với mọi năm. Việc có mức biên lợi nhuận gộp cao ở mức 49% của DBD cụ thể có mấy nguyên nhân lí do sau đây:

- Là Công ty tại Việt Nam tiên phong trong ứng dụng Khoa học & Công nghệ vào nghiên cứu và có các dây chuyền sản xuất: thuốc kháng sinh dạng tiêm (1992), thuốc đông khô (2003), thuốc điều trị ung thư dạng tiêm (2008). Trong đó, thuốc kháng sinh, điều trị ung thư và dung dịch lọc máu là các sản phẩm sản xuất chính của DBD, chiếm khoảng 40% tổng doanh thu với mức tăng trưởng bình quân là 4,9%/năm.
- Với chất lượng tương đương nhưng giá bán thấp hơn thuốc ngoại nhập 20-40%, dòng sản phẩm thuốc điều trị ung thư được người bệnh tin dùng, giúp người bệnh theo hết được quá trình trị liệu, tiết kiệm được nhiều chi phí cho người bệnh.
- Đặc biệt, trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát, khi chuỗi cung ứng thuốc nhập khẩu bị đứt gãy, trong đó có thuốc điều trị ung thư, Bidiphar đã đẩy mạnh sản xuất và nỗ lực cung ứng kịp thời cho các cơ sở điều trị, đảm bảo công tác điều trị cho bệnh nhân được liên tục.
- Lợi nhuận từ công ty liên kết năm 2022 tăng 8,70 tỷ đồng, tương ứng tăng 54% so với cùng kỳ năm trước. Công tác kiểm soát tốt chi phí đã đưa lợi nhuận gộp tăng cao.



Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022
I Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
-	Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	3,30	3,08
-	Khả năng thanh toán nhanh	lần	2,42	1,97
II Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
-	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	26,87	28,52
-	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	36,73	39,89
III Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
-	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	3,68	2,23
-	Vòng quay tổng tài sản	vòng	1,00	0,9
IV Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	12,13	15,66
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	17,75	19,52
-	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	12,62	14,10
-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	14,81	19,21



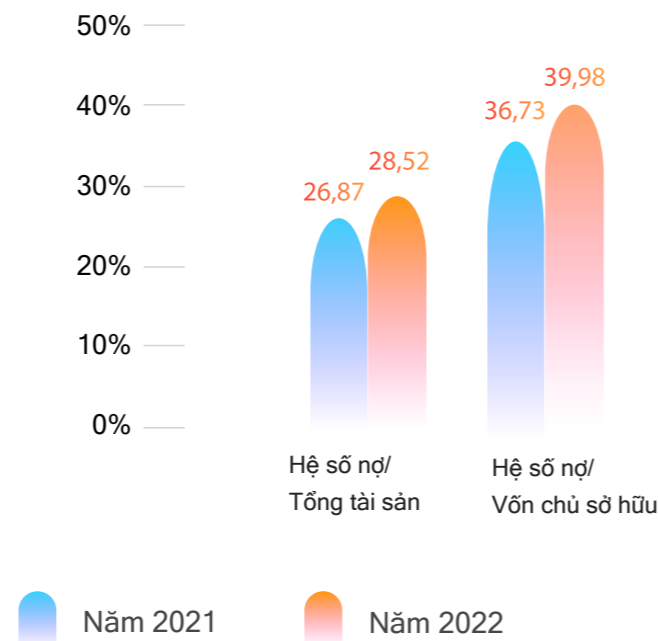
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Nhìn chung, các chỉ tiêu về khả năng thanh của DBD trong năm 2022 có thanh khoản kém hơn so với năm 2021, khi các chỉ số đều giảm. Cụ thể, khả năng thanh toán ngắn hạn giảm từ 3,30 xuống 3,08 lần, khả năng thanh toán nhanh cũng giảm từ 2,42 xuống 1,97 lần. Nguyên nhân của sự sụt giảm này là do chi phí cho nhân công trong kỳ tăng so với mọi năm, bên cạnh đó, số lượng công nhân viên nhiều hơn năm 2021 làm gia tăng các khoản phải trả người lao động, cụ thể phải trả người lao động 98,36 tỷ đồng, tăng mạnh hơn 168% so với năm 2021. Cùng với đó, khoản phải trả người bán cũng ghi nhận tăng so với mọi năm do sản lượng sản xuất trong năm tăng, ghi nhận tăng 68,83% so với năm 2021, cụ thể đạt 163.447 triệu đồng.



Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

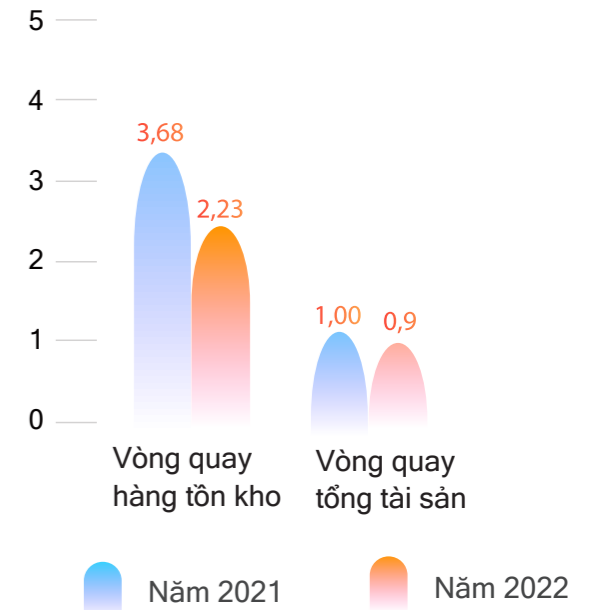
Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn của Công ty trong năm 2022 ghi nhận tăng, cụ thể Hệ số nợ/ Tổng tài sản tăng từ 26,87% lên 28,52%; Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu tăng từ 36,73% lên 39,98%, nhìn chung, hai chỉ tiêu này tăng làm tăng rủi ro trong công tác quản lý vốn của Công ty trong năm. Hoạt động trong lĩnh vực chính là sản xuất dược phẩm, hóa dược, thuốc nên các các chỉ tiêu về cơ cấu vốn của Công ty nhìn chung là khá thấp, cho thấy lượng vốn của Công ty khá dồi dào. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn của Công ty đều ghi nhận tăng nguyên nhân chủ yếu là do khoản mục phải trả người lao động tăng mạnh cũng lý do đã giải thích ở chỉ tiêu trên, bên cạnh đó khoản phải trả người bán cũng ghi nhận tăng. Tuy nhiên nhìn chung hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm ghi nhận tốt, chủ trương tập trung vào kinh doanh sản xuất và bán các loại thuốc Công ty tự sản xuất, vậy nên đây là yếu tố cần thiết để thực hiện đúng định hướng của Công ty. Bên cạnh đó, mặc dù 2 chỉ tiêu này đều ghi nhận mức tăng, nhưng khoản vay đã giảm trong năm để bớt áp lực lãi suất cao, từ đó cho thấy sức khỏe tài chính của Công ty vẫn ổn định.



Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

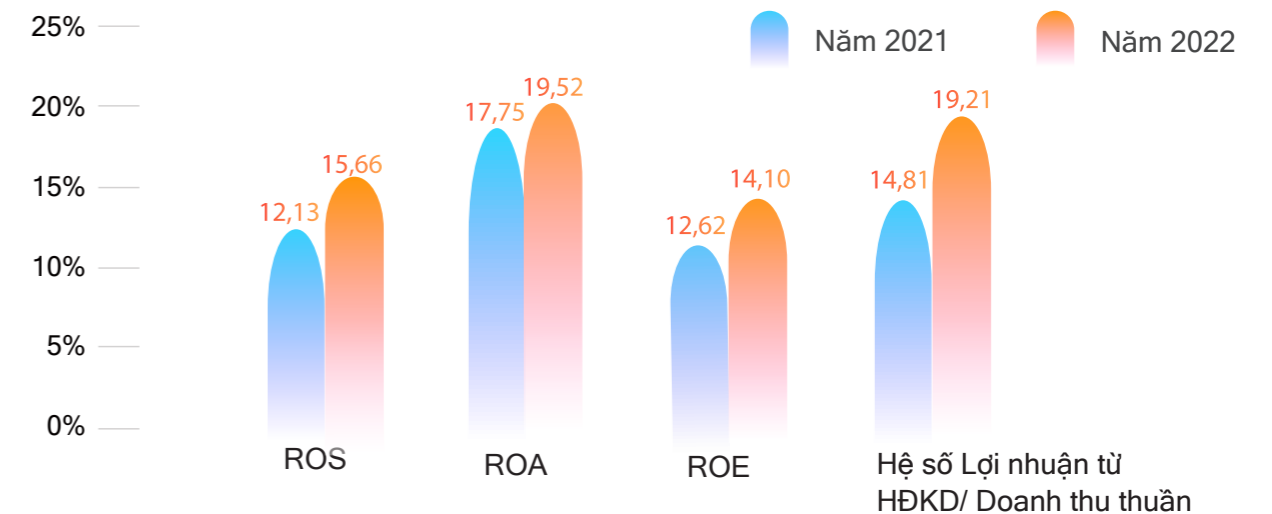
Hệ số vòng quay hàng tồn kho thể hiện khả năng quản trị hàng tồn kho trong năm, chỉ số này càng cao cho thấy Công ty bán hàng nhanh và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều. Hàng tồn kho của Công ty bao gồm chủ yếu là các nguyên vật liệu, thành phẩm thuốc kháng sinh và thuốc điều trị ung thư. Trong năm Vòng quay hàng tồn kho của Công ty đạt 2,23 vòng, giảm 1,45 vòng so với cùng kỳ, nguyên nhân chủ yếu trong năm Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar đi vào hoạt động, ngành nghề chủ yếu sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc, nên phần hoạt động sản xuất trong năm cũng được cải thiện từ đó tăng tích trữ hàng tồn, cụ thể hàng tồn kho trong năm đạt 450.345 triệu đồng, tăng 77,24% so với cùng kỳ. Bên cạnh đó, việc quản trị tốt công tác sản xuất cũng góp phần đưa giá vốn hàng bán giảm so với cùng kỳ, làm giảm số vòng quay hàng tồn kho.

Hệ số vòng quay tổng tài sản dùng để đánh giá hiệu quả việc sử dụng tài sản của doanh nghiệp, cụ thể cho biết mỗi một đồng tài sản có bao nhiêu đồng doanh thu được tạo ra. Trong năm 2022, chỉ số vòng quay tổng tài sản giảm từ 1 xuống 0,9 vòng, do năm 2022 không bị tác động bởi dịch covid, doanh thu từ các thiết bị y tế đã giảm đáng kể so với năm 2020 và năm 2021. Tuy nhiên, thì doanh thu từ việc bán dược phẩm tự sản xuất tăng cao cho thấy Công ty hiện tại đang thực hiện tốt và đúng chủ trương chiến lược mà HĐQT đề ra: tăng bán các dược phẩm tự sản xuất.



Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Bốn chỉ tiêu về khả năng sinh lời trong năm của Công ty đều tăng nhờ các việc chuyển đổi cơ chế kinh doanh và phát huy các thế mạnh của Công ty: sản xuất thuốc và phân phối, chủ động trong Nguyên vật liệu,...Cụ thể Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần đạt 15,66%, tăng 3,53% so với cùng kỳ, Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân đạt 19,52%, tăng 1,77% so với cùng kỳ, Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân đạt 14,10%, tăng 1,48% so với cùng kỳ. Riêng hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần đạt 19,21%, tăng mạnh 440 điểm so với năm 2022, cho thấy việc thay đổi chủ trương sản xuất kinh doanh đã góp nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.



Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

CỔ PHIẾU

Tổng số cổ phiếu đã phát hành

74.883.559 cổ phiếu



Số lượng cổ phiếu đang lưu hành, số cổ phiếu chuyển nhượng tự do

74.843.474 cổ phiếu



Số lượng cổ phiếu quỹ

40.085 cổ phiếu



Loại cổ phần

Cổ phiếu phổ thông



Mệnh giá cổ phần

10.000 đồng/cổ phần

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG (Tính tại ngày 23/03/2023)

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU



PHÁT HÀNH TRẢ CỔ TỨC NĂM 2021 BẰNG CỔ PHIẾU

17.217.115

cổ phiếu

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ: Không có

CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC: Không có

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 100%

Số cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: không có



STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông (*)	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước/The State as shareholder	9.988.485	13,34%	1	1	
2	Công đoàn Công ty/Labor Union	701.670	0,94%	2	2	
	- Trong nước/Domestic	701.670	0,94%	2	2	
	- Nước ngoài/Foreign					
3	Cổ phiếu quỹ/Treasury shares	40.085	0,05%	1	1	
4	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)/ Preferred stocks					
5	Cổ đông khác/ Other shareholders	64.153.319	85,67%			
	- Trong nước/Domestic	57.387.983	76,64%	1.940	40	1.900
	- Nước ngoài/Foreign	6.765.336	9,03%	37	16	21
TỔNG CỘNG/ TOTAL		74.883.559	100,00%		59	1.921
Trong đó:	- Trong nước/Domestic	68.118.223	90,97%	43		1.900
	- Nước ngoài/Foreign	6.765.336	9,03%	16		21

Danh sách các cổ đông lớn

Stt	Chỉ tiêu	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/VĐL (%)
1	Quỹ Đầu tư & Phát triển Bình Định	9.988.486	13,35%
2	Công đoàn cơ sở DBD	701.670	0,94%

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức,
chính sách, quản lý
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai



Đánh giá kết quả hoạt động SXKD



DOANH THU BÁN HÀNG
(Đvt: Tỷ đồng)

1.617,00

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH/ KH
1	Tổng doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	1.700	1.617,00	95,12%
2	Giá trị kim ngạch XK	Nghìn USD	5	7	140%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	215	298,56	138,87%
4	Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền hoặc/ và cổ phiếu)	%	Tối thiểu 20%	Tiền mặt 20%	

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
(Đvt: Tỷ đồng)

298,56

tăng 29% so với năm 2021
và vượt 39% kế hoạch đề ra

Khái quát năm 2022, tình hình kinh doanh của Công ty trong năm ghi nhận doanh thu mới chỉ hoàn thành được 95% kế hoạch đề ra, do hoạt động với chủ trương kinh doanh các sản phẩm Công ty sản xuất, bên cạnh đó, doanh thu từ việc bán vật tư y tế giảm mạnh do nhu cầu giảm sau dịch. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát lĩnh hoạt của Ban Tổng giám đốc từ đó giải pháp linh hoạt chỉ đạo đảm bảo sản xuất, linh hoạt các chính sách kinh doanh, tập trung bán các mặt hàng chủ lực ở các kênh. Kết quả, giá trị kim ngạch xuất khẩu Công ty đạt 7 nghìn USD, hoàn thành 134% kế hoạch đề ra; hàng do công ty sản xuất có sự tăng trưởng đáng kể, đạt mốc 1.500 tỷ, cao hơn 26% so với năm 2022, tổng lợi nhuận trước thuế đạt hơn 138% so với kế hoạch và hơn 128% so với năm 2021.

Nguyên nhân đạt và vượt kế hoạch kinh doanh năm 2022:



Các kênh ETC và OTC đã có các chính sách bán hàng phù hợp để duy trì tốt số lượng khách hàng cũ và phát triển được khách hàng mới.

Các chính sách bán hàng ngày càng được hoàn thiện phù hợp với từng nhóm đối tượng khách hàng, đặc biệt là khách hàng kênh dịch vụ.

Các hoạt động phân tích thị trường, lựa chọn phương án đấu thầu được chú trọng. Hoạt động khai thác cơ sở đã trúng thầu có nhiều đối mới. Năm 2022 kênh ETC tiếp tục vượt 111% kế hoạch đầu năm và cao hơn 37% so với cùng kỳ năm ngoái.

Các chính sách khen thưởng, quy chế hoạt động, quy chế lương, thưởng, KPI các vị trí công việc tại chi nhánh được điều chỉnh, triển khai phù hợp và kịp thời hơn, đảm bảo việc đo lường kết quả công việc chính xác, công bằng; tạo động lực cho CBCNV khối thị trường.

Quản trị hàng tồn kho và kiểm soát việc bảo quản thuốc luôn được chú trọng. Nhà máy Nhơn Hội đã được Bộ Y tế cấp phép sản xuất toàn bộ các sản phẩm ung thư với 100% các lô triển khai sản xuất đạt chất lượng.

Các tổ chức Đảng, Công đoàn cơ sở và Đoàn thành niên đều hoàn thành nhiệm vụ của năm 2022 và hỗ trợ tốt cho hoạt động SXKD của Công ty.

Thuận lợi

Công ty Dược & Trang thiết bị Y tế Bình Định (DBD) được thành lập năm 1976 là doanh nghiệp sản xuất dược phẩm trực thuộc Nhà nước tại tỉnh Bình Định. Điều bất ngờ hơn khi DBD là một trong những công ty có nhiều thành tựu trong lĩnh vực nghiên cứu và phát triển dược phẩm của Việt Nam, đồng thời là công ty đầu tiên tại Việt Nam nghiên cứu và sản xuất thành công thuốc kháng sinh dạng tiêm (1992), phương pháp đông khô thuốc (2003), thuốc điều trị ung thư dạng tiêm (2008). Hiện tại, DBD là một trong những doanh nghiệp có thị phần lớn trong kênh bệnh viện và đang nhanh chóng mở rộng sang kênh bán lẻ ở các cửa hàng thuốc.



Khó khăn

DBD đang sở hữu thị phần đáng kể tại kênh bán hàng cho bệnh viện. Tuy nhiên, các chính sách đấu thầu vào bệnh viện thiếu ổn định và thường có sự thay đổi. Sự thay đổi liên tục trong cơ chế và luật đấu thầu thuốc trong các năm gần đây, dẫn tới hạn chế về khả năng tăng trưởng trong kênh này.

Các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương có hiệu lực làm gia tăng áp lực cạnh tranh của các ngành khi các sản phẩm giá thấp của Ấn Độ, Trung Quốc sẽ được giảm thuế từ đó thu hút người tiêu dùng hơn. Mặt khác tâm lý sinh ngoại của người dân làm cho các sản phẩm sản xuất trong nước gặp khó khăn khi phải đối đầu với sản phẩm nước ngoài.

Hầu hết các nguyên vật liệu trong ngành Dược phẩm đều được nhập khẩu từ nước ngoài (Ấn Độ, Trung Quốc, Châu Âu,...) nên nguồn cung nguyên liệu phải chịu sự phụ thuộc. Trước tình hình lạm phát và chính trị gây tác động trực tiếp đến giá vận chuyển gây hạn chế cho việc xuất nhập khẩu, giá nguyên vật liệu vẫn tiếp tục tăng.

Các tập đoàn lớn như Abbot (Hoa Kỳ), Taisho (Nhật Bản) đã và đang đầu tư mạnh vào ngành Dược sản xuất tại Việt Nam, bên cạnh yếu tố tích cực còn kéo theo nguy cơ bóp nghẹt các nhà sản xuất Dược trong nước. Trong khi đó hình thức các chuỗi bán lẻ các sản phẩm dược đang mở rộng tại Việt Nam kéo theo tình trạng cạnh tranh trong phân phối các sản phẩm. Nếu không có hệ thống tự phân phối mạnh mẽ, các Công ty sản xuất Dược dễ rơi vào cảnh bị phụ thuộc, ép giá... làm ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận.

Các yêu cầu quản lý chất lượng ngày càng cao. Theo quy định, doanh nghiệp phải tự cập nhật các quy định GPs, các tiêu chuẩn dược liệu phiên bản mới nhất. Hầu hết các phiên bản, tiêu chuẩn cập nhật đều đòi hỏi phải tăng tần số và quy mô thẩm định; tăng kiểm soát trong suốt quá trình tạo sản phẩm (hướng tới kiểm soát Online 100% Sản phẩm), tăng kiểm soát tạp chất liên quan, bổ sung thêm nhiều chỉ tiêu chất lượng... do vậy chi phí cho hoạt động kiểm tra, kiểm soát chất lượng cũng ngày càng lớn.

Thách thức hàng đầu của ngành dược trong nước là vẫn phụ thuộc từ việc nhập khẩu dược liệu từ nước ngoài với tỷ lệ khá cao, lên tới 80%-90%. Trong đó, số nguyên liệu nhập khẩu từ Ấn Độ và Trung Quốc chiếm tỷ trọng lên tới 85% tổng kim ngạch nguyên liệu nhập khẩu.

Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài là thách thức không mới đối với ngành dược. Bên cạnh đó các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương có hiệu lực làm gia tăng áp lực cạnh tranh của các ngành khi các sản phẩm giá thấp của Ấn Độ, Trung Quốc sẽ được giảm thuế từ đó thu hút người tiêu dùng hơn. Mặt khác tâm lý sinh ngoại của người dân làm cho các sản phẩm sản xuất trong nước gặp khó khăn khi phải đối đầu với sản phẩm nước ngoài.

Hiện tại Bidiphar đang sản xuất và lưu hành trên toàn quốc gần 400 sản phẩm, chia thành 19 nhóm điều trị:

Thuốc kháng sinh	Thuốc hệ thần kinh - tăng tuần hoàn não
Thuốc kháng nấm - virus	Thuốc hệ tiêu hóa - gan mật
Thuốc điều trị tiểu đường	Vitamin - khoáng chất
Thuốc giảm đau - hạ sốt	Dung dịch thẩm phân máu
Thuốc kháng viêm - Giảm đau	Hormon nội tiết
Thuốc nhóm Cơ - Xương - Khớp	Thuốc dùng ngoài
Thuốc hệ hô hấp	Thuốc giải độc
Thuốc kháng Histamin - chống dị ứng	Thuốc điều trị ung thư
Thuốc nhỏ mắt	Thực phẩm chức năng
Thuốc hệ tim mạch	

Bidiphar với những thế mạnh như: danh mục sản phẩm đa dạng, hệ thống phân phối rộng khắp với 17 chi nhánh trải dài toàn quốc, áp dụng chuyển đổi số vào quản trị hệ thống cùng chiến lược kinh doanh độc đáo. Do đó, trong bối cảnh năm 2022 nhiều doanh nghiệp vẫn còn khó khăn do hậu quả của Covid-19 để lại nhưng bức tranh sản xuất kinh doanh của Bidiphar tiếp tục có nhiều điểm sáng: đạt mốc 20.000 khách hàng, tăng 21% so với 2021; doanh thu hàng sản xuất tăng 23% so với 2021; lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra.

Ngoài ra, những năm vừa qua, Bidiphar đã thực hiện những bước đi đột phá ở kênh OTC bằng cách xây dựng hệ thống phân phối chuyên nghiệp theo đúng chuẩn Quốc tế.

Bên cạnh đó, Bidiphar nhanh chóng mở rộng điểm phủ, tăng sự hiện diện của sản phẩm ở các điểm bán lẻ, trở thành đối tác tin cậy của 20.000 nhà thuốc/ đại lý trên toàn quốc. Hướng đến trở thành một trong những nhà phân phối dược phẩm hàng đầu Việt Nam.

Bidiphar hiện là đối tác tin cậy của 20.000 nhà thuốc/ đại lý trên toàn quốc. Về quốc tế, Bidiphar đã xuất khẩu và được đón nhận tại nhiều nước trên thế giới, tập trung chính tại thị trường Châu Á và Châu Phi.





“ Bidiphar hiện đứng số 1 tại Việt Nam về số lượng hoạt chất điều trị ung thư đầu thần trong bệnh viện. ”



Những tiến bộ công ty đã đạt được

Hoạt động với chủ trương mới tuy nhiên lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn ghi nhận 298,24 tỷ đồng, tăng 29,17% so với năm 2021.

Trong năm 2022, Khối kinh doanh đã có 05 quy trình được số hóa, các báo cáo tự động trên DMS dành cho ASM cũng được thiết lập và triển khai để nâng cao hiệu quả quản trị;

Logistics có 05 quy trình đã được chuẩn hóa và số hóa, tính năng được phát triển bao gồm: Quy trình Thỏa thuận đặt hàng giữa Logistic - Kế hoạch; Quy trình gửi tự động báo cáo, cảnh báo hàng bán chậm và cận hạn dùng; Quy trình kiểm soát lỗi và phát hành hóa đơn điện tử.

Trong năm 2022, tổng sản lượng sản xuất năm 2022 đạt 745,7 triệu sản phẩm, tăng 24% so với tổng sản lượng sản xuất năm 2021

Nhà máy Nhơn Hội đã được Bộ Y tế cấp phép sản xuất toàn bộ các sản phẩm ung thư với 100% các lô triển khai sản xuất đạt chất lượng.

Khối sản xuất cũng đã hoàn thành đánh giá giám sát ISO 9001:2015; Hoàn thành đánh giá việc đáp ứng “Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên” GACP-WHO đối với 4 cây Dược liệu mới: Ba kích, Hà thủ ô đỏ, Đảng Sâm Việt Nam, Đảng sâm Trung Quốc, tái đánh giá GACP cho 4 dược liệu cũ bao gồm Đương quy, chè dây, cà cây leo, thìa canh. Như vậy hiện nay Bidiphar có 8 dược liệu được công nhận đạt GACP.

Về xuất nhập khẩu: đã hoàn thành việc bổ sung hồ sơ đăng ký sản phẩm tại thị trường Yemen, Somalia và tiến hành đăng ký thuốc mới tại thị trường Bolivia, Somalia và Mông Cổ tạo tiền đề cho việc xuất khẩu sản phẩm tới các thị trường này.

Trong năm 2022 có 10 sản phẩm được cấp SDK mới.

Bidiphar đã thành lập thêm 01 công ty thành viên là Công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar (Biormed) chuyên phát triển dược liệu hữu cơ tại huyện An Lão, tỉnh Bình Định.



Bên cạnh dòng sản phẩm đặc trị về ung thư thì Bidiphar hiện còn là doanh nghiệp hàng đầu cung cấp dòng sản phẩm dịch thận tại các cơ sở y tế. Với dòng sản phẩm này, Bidiphar đang cạnh tranh trực tiếp với các hãng dược phẩm lớn trên thế giới và mục tiêu đến năm 2025 sẽ chiếm lĩnh 30% thị phần tại Việt Nam.

Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	%Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	948,20	1.247,79	31,60%
Tiền và các khoản tương đương tiền	69,27	55,56	-19,79%
Các khoản phải thu ngắn hạn	478,91	509,59	6,41%
Tài sản ngắn hạn khác	6,74	10,91	61,89%
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	139,20	221,39	59,04%
Hàng tồn kho	254,08	450,34	77,24%
Tài sản dài hạn	611,32	647,93	5,99%
Tài sản cố định	247,08	356,93	44,46%
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	184,39	96,98	-47,40%
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	140,10	154,84	10,52%
Tài sản dài hạn khác	39,75	39,17	-1,45%
Tổng tài sản	1.559,52	1.895,72	21,56%



Tại thời điểm 31/12/2022, Quy mô Công ty ghi nhận hơn 1.895,72 tỷ đồng, tăng 21,56% so với thời điểm cuối năm 2021, về cơ cấu tài sản thì tài sản ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng cao hơn 65% tổng tài sản; còn lại là tài sản dài hạn chiếm hơn 34% tổng tài sản Công ty.

Giá trị tài sản ngắn hạn cuối năm ghi nhận 1.247,79 tỷ đồng, tăng 31,60% so với năm 2021; trong đó các khoản phải thu ngắn hạn luôn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu tài sản ngắn hạn của DBD, khoản mục chiếm tỷ trọng thứ hai là hàng tồn kho, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn thứ ba trong cơ cấu tài sản ngắn hạn. Tiền và tương đương tiền, tài sản ngắn hạn khác chiếm tỷ trọng khá thấp trong cơ cấu tài sản năm 2022 (dưới 5%)

Các khoản phải thu ngắn hạn ghi nhận hơn 509,59 tỷ đồng, tăng 6,41% so với thời điểm đầu năm, tăng cùng với doanh thu bán dược phẩm Công ty sản xuất trong năm. Hàng tồn kho tại thời điểm cuối năm ghi nhận hơn 450 tỷ đồng, tăng mạnh 77,24% so với năm 2021, nguyên nhân là do công tác sản xuất của Công ty trong năm được đẩy mạnh nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế của thị trường, cụ thể sản xuất đạt 745,7 triệu sản phẩm, tăng 24% so với tổng sản lượng sản xuất năm 2021. Trong đó, hầu hết các dây chuyền sản xuất đều tăng sản lượng, trong đó Viên nang vi sinh và Các loại lọ uống tăng hơn gấp 2 lần. Với kết quả kinh doanh trong năm tốt từ đó lượng tiền luân chuyển liên tục trong năm, qua đó Công ty sử dụng lượng tiền này gửi đầu tư tài chính ngắn hạn tại các ngân hàng thương mại trong nước và được hưởng lãi suất cố định từ 4,05% đến 10%/năm, cụ thể đạt 221,39 tỷ đồng, tăng 59,04% so với năm 2021.

Giá trị tài sản dài hạn cuối năm Công ty ghi nhận 647,93 tỷ đồng, tăng 5,99% so với năm 2021, trong đó tài sản cố định vẫn chiếm tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu tài sản dài hạn, cụ thể chiếm trên 70%, tài sản cố định chủ yếu là máy móc thiết bị, nhà cửa, thiết bị quản lý, dụng cụ, trong năm Công ty có dự án xây dựng Nhà máy sản xuất thuốc điều trị ung thư và đã hoàn thành được một số công trình, máy móc và đã được đưa vào sử dụng và tính khấu hao trong năm 2022, cụ thể tài sản cố định tăng 44,46% so với năm 2021, ghi nhận 356,93 tỷ đồng.



1.895,72

tăng hơn 21% so với cùng kỳ



Tình hình nguồn vốn

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	%Tăng/giảm
Nợ phải trả	418,97	540,58	29,03%
Nợ ngắn hạn	286,97	405,46	41,29%
Nợ dài hạn	132,00	135,12	2,36%
Vốn chủ sở hữu	1.140,55	1.355,14	18,81%
Vốn góp chủ sở hữu	1.131,68	1.348,95	19,20%
Nguồn kinh phí và các quỹ khác	8,87	6,19	-30,28%
Tổng nguồn vốn	1.559,52	1.895,72	21,56%

Vốn chủ sở hữu
(ĐVT: Tỷ đồng)

1.355,14

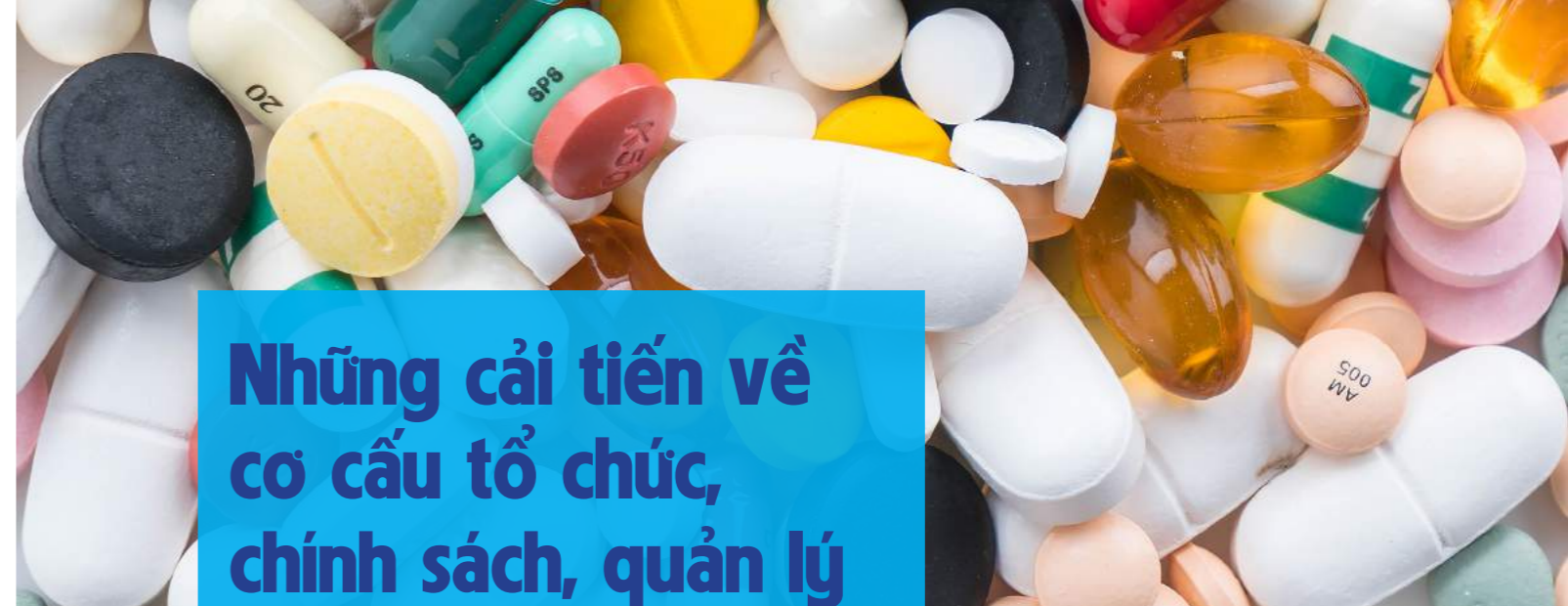
Chiếm

hơn 71%

Là một doanh nghiệp sản xuất dược phẩm, nên hầu hết nguồn vốn của Công ty là đến từ vốn chủ sở hữu, cụ thể vốn chủ sở hữu vào thời điểm cuối năm 2022, chiếm hơn 71% tổng nguồn vốn. Trong đó, vốn chủ sở hữu chiếm phần lớn 99,54%, còn lại từ nguồn kinh phí và các quỹ khác.

Tại thời điểm 31/12/2022, vốn chủ sở hữu ghi nhận 1.355,14 tỷ đồng, tăng hơn 19% so với thời điểm đầu năm. Phần tăng chủ yếu là do Công ty quyết định phát hành cổ phiếu để chi trả trả cổ tức trong năm 2021, cụ thể phát hành 17.271.115 cổ phiếu mệnh giá 10.000/cổ phiếu, vốn chủ sở hữu cũng ghi nhận tăng cùng với đợt phát hành, vào thời điểm cuối năm vốn đầu tư của chủ sở hữu ghi nhận 748,83 tỷ đồng, tăng gần 30% so với thời điểm đầu năm. Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh thuận lợi cùng với chủ trương tập trung nghiên cứu, phát triển sản phẩm, quỹ đầu tư được trích thêm từ lợi nhuận trước thuế thêm 25 tỷ đồng, quỹ đầu tư phát triển ghi nhận 147,26 tỷ đồng, tăng hơn 19% so với thời điểm đầu năm. Về nguồn kinh phí và các quỹ khác chỉ chiếm tỷ trọng rất nhỏ trong cơ cấu nguồn vốn nên không có tác động nhiều tới nguồn vốn trong năm, dưới 1%.

Về nợ phải trả tại thời điểm cuối năm ghi nhận 540,58 tỷ đồng, tăng hơn 29% so với thời điểm đầu năm. Trong đó nợ ngắn hạn chiếm 75% nợ phải trả, ghi nhận 405,46 tỷ đồng, nguyên nhân tăng này là do số lượng công nhân viên trong năm tăng so với năm 2021, tăng 170 người, bên cạnh đó, lương bình quân trả người lao động cũng tăng, làm khoản mục phải trả người lao động tăng, ghi nhận 98,36 tỷ đồng, tăng mạnh 168,19% so với thời điểm đầu năm. Bên cạnh đó, các khoản phải trả người bán ngắn hạn ghi nhận 163,45 tỷ đồng, tăng 68,83% so với thời điểm đầu năm, tăng cùng với sản lượng sản xuất trong năm 2022. Ngoài ra, đối mặt với lãi suất cao trong năm, nên Công ty quyết định giảm sử dụng vốn vay trong năm, cụ thể khoản vay ngắn hạn giảm hơn 5 tỷ đồng và vay dài hạn giảm 16 tỷ đồng, các khoản mục còn lại chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu nợ phải trả.



Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Triển khai áp dụng hệ thống AOP - KPI - BSC theo chuẩn quốc tế; xây dựng các kế hoạch, giải pháp theo quy trình chuẩn. 100% CBVNV được giao KPI và đánh giá công việc hàng quý, cuối năm theo KPI.

Đã xây dựng xong khung năng lực cho cán bộ quản lý, đang tiếp tục hoàn thiện khung năng lực cho nhân viên. Đã tiến hành đánh giá năng lực cho cán bộ quản lý theo nhiều phương thức khác nhau, bao gồm cả 360 độ feedback. Đang hoàn thiện nền tảng lương 3P nhằm nâng cao hiệu quả của việc chi lương thưởng phù hợp với thực tế của công ty và đảm bảo cạnh tranh trên thị trường

Đã có 45 quy trình được chuẩn hóa, 18 quy trình được số hóa, 27 quy trình liên phòng ban được ban hành; Phần mềm SAP ERP, phần mềm DMS được mở rộng thêm tính năng.

Triển khai áp dụng nền tảng Microsoft Office 365 làm môi trường cộng tác, chia sẻ tài liệu của toàn bộ nhân viên trong Công ty bao gồm: hệ thống Email Bidiphar, Meeting và làm việc nhóm trên Microsoft Team, thư viện dữ liệu thông tin nội bộ;

Có 77 sáng kiến, giải pháp của 22 bộ phận được công nhận và khen thưởng.



Các hoạt động truyền thông nội bộ, teambuilding gắn kết CBCNV và truyền thông về các chủ trương của Công ty, về văn hóa doanh nghiệp được triển khai hiệu quả.

Đã triển khai khảo sát đánh giá về môi trường làm việc tới 100% CBCNV và đã có 67% tổng số CBCNV tham gia đánh giá. Kết quả đánh giá cho thấy phần lớn CBCNV hài lòng về điều kiện làm việc hiện tại. (điểm đánh giá > 8/10 điểm) Một số góp ý hoặc mức hài lòng chưa cao đã được ban Tổng giám đốc tiếp thu và chỉ đạo cải tiến.

Đã hình thành được bộ phận pháp chế và đã triển khai tư vấn pháp lý kịp thời trên các lĩnh vực: kinh doanh, hợp tác quốc tế, quản trị nội bộ, thành lập doanh nghiệp mới, dự án đầu tư, tố tụng dân sự. Đặc biệt trong năm qua, nhóm Pháp chế đã xây dựng được các hợp đồng mẫu cho các bộ phận kinh doanh, kế hoạch, nhân sự.

Bộ phận kế toán từng bước triển khai quản trị tài chính. Hoạt động kiểm soát tồn kho, quản lý công nợ từng bước đi vào chuẩn hóa và đã phát huy hiệu quả.

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch đầu tư

Đầu tư mua sắm, nâng cấp cho nhà máy và các dự án đang triển khai.

DVT: tỷ đồng

TT	Hạng mục	Kế hoạch đầu tư năm 2023
A	Đầu tư mua sắm, nâng cấp, sửa chữa bổ sung trang thiết bị cho nhà máy 498 Nguyễn Thái Học	76,75
B	Đầu tư chuyển tiếp các dự án đang thực hiện	78,40
Tổng cộng		155,15

Các dự án đầu tư mới

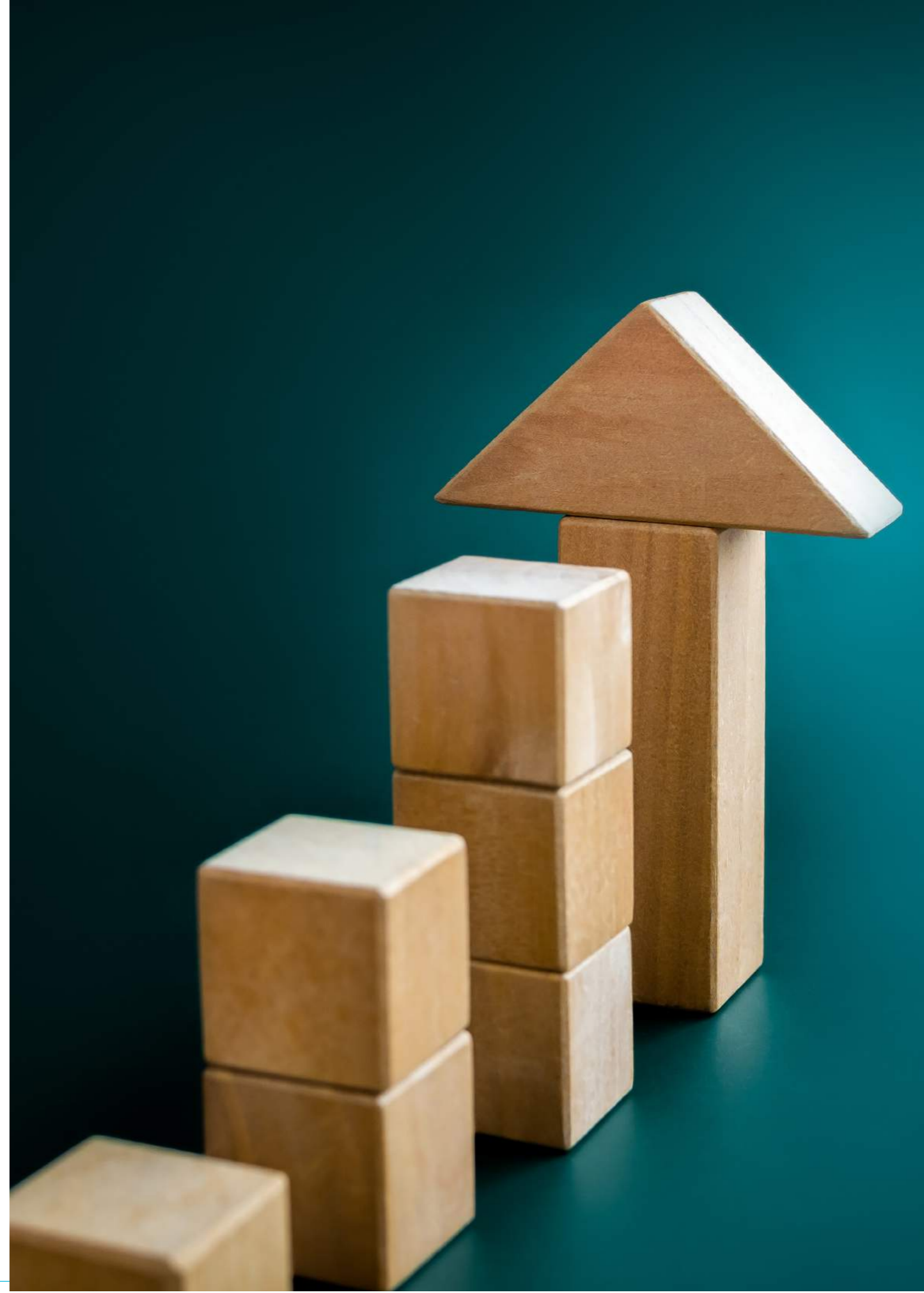
DVT: tỷ đồng

Hạng mục	Tổng vốn đầu tư
Đầu tư mới dự án nhà máy sản xuất thuốc vô trùng thể tích nhỏ - Địa điểm xây dựng : Khu kinh tế Nhơn hội, Qui Nhơn, Bình Định - Tiến độ dự kiến : 2023-2026 - Đạt tiêu chuẩn GMP-EU	840
Tổng cộng*	840

* Chi tiết đính kèm theo phụ lục/ Tờ trình ĐHCĐ số: 368/TTr-DBD ngày 31/03/2023 V/v Thông qua kế hoạch đầu tư mới.

Kế hoạch các chỉ tiêu năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	%Tăng trưởng
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	748,83	748	100%
2	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	1.617,00	1.800	113,17%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	298,56	300	100,48%
4	Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu (%/vốn điều lệ) *	%	Tiền mặt 20%	20%	100%





Nhiệm Vụ Và Giải Pháp Hoàn Thành Kế Hoạch

Các giải pháp thực hiện của khối kinh doanh (Kênh ETC, Kênh OTC, Logistics, Marketing)

Các giải pháp và kế hoạch hành động đã được cụ thể hóa thành các chỉ tiêu giao cho từng kênh bán hàng và các bộ phận trong khối kinh doanh, bao gồm:

Tiếp tục phát triển khách hàng, thị phần một cách bền vững thông qua việc thay đổi chiến lược phân phối chăm sóc khách hàng;

Quản lý và phát triển khách hàng mục tiêu, CSKH cá nhân, KH CLB, triển khai xử lý thông tin và phản hồi thông tin, đảm bảo sự hài lòng khách hàng; Phân loại và có mục tiêu cụ thể tăng doanh thu trên từng nhóm khách hàng, từng nhân viên bán hàng.

Xây dựng các chương trình Trade phù hợp phân loại khách hàng, Đẩy mạnh hoạt động truyền thông xây dựng thương hiệu, tăng sự nhận biết thương hiệu Bidiphar thông qua sản phẩm chủ lực; Hoạt động Marketing theo hướng chuyên nghiệp, đồng hành cùng sale.

Tiếp tục đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ kinh doanh. Vận hành hiệu quả phần mềm e-learning đảm bảo 100% nhân viên bán hàng nắm được kiến thức về sản phẩm chủ lực

Triển khai giám sát bán hàng và hoàn thiện các quy định liên quan nhằm giám sát và cải tiến, nâng cao hiệu quả các hoạt động bán hàng theo chính sách của Công ty.

Chú trọng cải thiện công tác dự báo bán hàng. Logistics phối hợp các kênh (dự báo bán hàng), phòng Kế hoạch (năng lực sản xuất, thời gian chuẩn bị NVL) lập dự trữ hàng hóa phù hợp: Xây dựng định mức hàng tồn kho đối với sản phẩm chủ lực theo sản lượng, theo dõi kế hoạch đặt hàng, tình hình bán hàng tháng/ quý/ năm nhằm khai thác năng lực sản xuất cao nhất, giải quyết có hiệu quả tình trạng thiếu hàng.

Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và quy trình kinh doanh Phòng Thiết bị y tế.

Các giải pháp thực hiện của Khối sản xuất (Các Phân xưởng sản xuất, Chi nhánh Nhơn Hội, phòng QA, phòng QC, phòng Kế hoạch, Trung tâm nghiên cứu)

Các giải pháp và kế hoạch hành động đã được cụ thể hóa thành các chỉ tiêu giao cho từng phân xưởng sản xuất và các bộ phận kỹ thuật trong Khối sản xuất, bao gồm:

Phối hợp khối kinh doanh kết nối dữ liệu dự báo bán hàng, tồn kho thành phẩm, nguyên vật liệu và kế hoạch sản xuất đang triển khai nhằm cải thiện hoạt động dự báo, chuẩn bị NVL phù hợp, khai thác năng lực sản xuất tối đa, hoàn thành kế hoạch sản xuất 2023, giải quyết có hiệu quả tình trạng thiếu hàng cho thị trường.

Khởi công xây dựng nhà máy nhà máy thuốc vô trùng và hoàn thiện thủ tục khởi công nhà máy Non-betalactam theo tiêu chuẩn EU-GMP.

Hoàn thành đánh giá, cấp chứng nhận GMP WHO dây chuyền thuốc viên ung thư và tái đánh giá tất cả các dây chuyền khác.

Hợp lý hóa, cải tiến các quy trình sản xuất, hạ giá thành sản phẩm và nâng cao năng suất lao động;

Cải tiến, cập nhật và nâng cao hiệu quả của hệ thống quản lý chất lượng, hệ thống kiểm nghiệm, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn ngày càng cao của cơ quan quản lý trong nước và quốc tế;

Thực hiện rà soát, đánh giá rủi ro cho tất cả các quy trình sản xuất, đề xuất giải pháp/kế hoạch giảm thiểu rủi ro;

Triển khai chuyển giao công nghệ, thẩm định, chuẩn bị hồ sơ đăng ký sản phẩm tại châu Âu và các điều kiện để đánh giá nhà máy sản xuất thuốc ung thư theo GMP-EU đảm bảo chất lượng, hiệu quả. đúng tiến độ trong hợp đồng (LTSA).

Tiếp tục đầu tư mạnh cho hoạt động nghiên cứu và phát triển; đánh giá khả thi và phát triển sản phẩm mới theo định hướng phục vụ cho 2 nhà máy sẽ khởi công và tập trung vào một số nhóm điều trị có tiềm năng, tập trung các sản phẩm có kỹ thuật, dạng bào chế tiên tiến, khác biệt.



Các giải pháp thực hiện của Khối Hành chính - Hỗ trợ (Phòng Tổ chức - Hành chính, phòng Kế toán, phòng Công nghệ thông tin)

Các giải pháp và kế hoạch hành động đã được cụ thể hóa thành các chỉ tiêu giao cho từng bộ phận trong Khối hành chính - hỗ trợ, bao gồm:

Số hóa: Quản lý bán hàng ETC qua DMS; Ứng dụng Barcode vào quản lý kho và sản xuất, phân phối; Triển khai phần mềm quản lý nhân sự tiền lương; Hệ thống kiểm soát truy cập vào bảo mật; LIMS; Phần mềm quản lý dự án; Báo cáo phân tích dữ liệu bán hàng; Số hóa các quy trình khác của các phòng ban.

Hoàn thiện và triển khai hiệu quả các quy định quản trị nội bộ về tài chính và pháp chế tại Bidiphar và các công ty thành viên, nâng cao năng lực quản trị;

Tiếp tục đổi mới hoạt động quản trị nhân lực, tạo môi trường làm việc minh bạch, thân thiện và công bằng; khuyến khích nhân viên phát huy năng lực, trí tuệ, sáng tạo xây dựng công ty. Hoàn thiện quy định, đánh giá năng lực nhân viên và thực hiện trả lương 3P toàn Công ty.

Xây dựng tài liệu, truyền thông nâng cao hiểu biết về văn hóa doanh nghiệp, phát huy được giá trị văn hóa doanh nghiệp trong việc xây dựng môi trường làm việc văn minh, tạo động lực cho nhân viên và xây dựng hình ảnh, thương hiệu Bidiphar.

Triển khai hiệu quả phần mềm đào tạo elearning trong việc đào tạo và đánh giá hiệu quả sau đào tạo.



ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị





Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Bối cảnh hoạt động năm 2022

Trong năm 2022, ngành Dược vẫn có sự tăng trưởng nhất định nhờ tình hình dịch COVID-19 được kiểm soát tại Việt Nam. Tuy nhiên, những tác động do suy thoái kinh tế, lạm phát cùng với tình hình chính trị quốc tế bất ổn đã dẫn đến đứt đoạn chuỗi cung ứng nguyên liệu, gia tăng các chi phí sản xuất. Bên cạnh đó, các quy định, chính sách pháp luật vẫn còn nhiều bất cập làm hạn chế đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp Dược.

Trên cơ sở tận dụng các ưu thế từ sản phẩm, hệ thống phân phối, Bidiphar tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của các kênh bán hàng kênh điều trị và kênh tự do, cải thiện công tác giao hàng của Logistics, thực hiện nhiều chính sách bán hàng, marketing đa dạng và đẩy mạnh công tác đào tạo cho đội ngũ kinh doanh; đồng thời thúc đẩy việc tối ưu hóa sản xuất, nghiên cứu phát triển các sản phẩm, công nghệ mới tiến tới việc đạt chứng nhận EU-GMP; hoàn thiện các quy trình, hệ thống nhân sự, công nghệ thông tin, tài chính, đánh giá chất lượng theo chuẩn quốc tế để tăng vị thế cạnh tranh.



Về hoạt động kinh doanh:

Kênh ETC: Tất cả các hoạt động đấu thầu, Marketing, chăm sóc khách hàng được triển khai theo hướng tập trung vào các mặt hàng, dòng hàng chủ lực của Công ty. Hoạt động Marketing được triển khai mạnh mẽ hơn thông qua các hoạt động giới thiệu về Công ty về sản phẩm tại khoa phòng, tài trợ cho các hội nghị hội thảo khoa học kết hợp giới thiệu sản phẩm chuyên đề ung thư, nội thận... thực hiện các vật tư trình dược cho SPCL, tổ chức các chương trình chăm sóc khách hàng vào dịp Tết Âm lịch.

Kênh OTC: Kênh OTC đẩy mạnh bán SPCL để tăng doanh thu, lợi nhuận. Marketing kênh OTC cũng đã tổ chức được 08 buổi Webinar cho nhà thuốc, thu hút trung bình 1.095 nhà thuốc/ buổi; Khởi động lại Group Hội nhà thuốc lớn mạnh; Seeding 40 bài về sản phẩm của Bidiphar trên các group nhà thuốc; Triển khai các hoạt động trade marketing; Đánh giá tiền khả thi và đề xuất đưa vào nghiên cứu 4 sản phẩm CHC; triển khai các hoạt động chăm sóc cho khách hàng trong CLB khách hàng Bidiphar.

Về hoạt động sản xuất:

Trong năm 2022, tổng sản lượng sản xuất năm 2022 đạt 745,7 triệu sản phẩm, tăng 24% so với tổng sản lượng sản xuất năm 2021. Hầu hết các dây chuyền sản xuất đều tăng sản lượng, trong đó Viên nang vi sinh và Các loại lọ uống tăng hơn gấp 2 lần.

Hoạt động kiểm nghiệm: Số mẫu kiểm tra SPTG-BTP-TP trong năm vừa qua tăng 120,7% so với cùng kỳ; Số mẫu kiểm tra vi sinh và nội độc tố tăng 126,1 % ; 100% sản phẩm đạt chất lượng trước khi xuất xưởng. Do thiếu hụt nguồn nhân lực; kế hoạch sản lượng và số lượng mẫu tăng cao nên trong năm 2022, phòng QC chỉ đáp ứng theo năng lực đã thỏa thuận về thời gian trả mẫu, chưa đáp ứng hết nhu cầu sản xuất kinh doanh. Trong năm, phòng QC cũng đã hoàn thành việc Hiệu chuẩn thiết bị đo lường thử nghiệm toàn công ty, đảm bảo hệ thống thiết bị hoạt động tốt cho kết quả phân tích chính xác.

Tổng sản lượng sản xuất
ĐVT: TRIỆU SẢN PHẨM

745,7

tăng 24% so với cùng kỳ

Về hoạt động xã hội:

Bên cạnh nhiệm vụ phát triển sản xuất kinh doanh, BIDIPHAR luôn chú trọng công tác đền ơn đáp nghĩa, từ thiện xã hội và các hoạt động hướng về cộng đồng với ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Cụ thể trong năm, tổng số tiền Công ty đã đóng góp thực hiện công tác xã hội là: 4,2 tỷ đồng. Các hoạt động tiêu biểu: tổ chức thăm hỏi đồng bào tại Thôn 010, Xã ĐaxMang, Huyện Hoài Ân, trao tặng 93 suất quà, trang bị bàn ghế tại Nhà văn hóa cộng đồng trong dịp Tết nguyên đán 2022; Khoan giếng nước, hoàn thiện công trình Nhà rộng sinh hoạt cộng đồng và tặng quà Tết cho bà con Thôn 3, Xã An Toàn, Huyện An Lão; Tài trợ xây dựng hồ bơi cho 04 trường tiểu học Tài trợ dụng cụ sinh hoạt cho học sinh tiểu học tại huyện Tây Sơn. Ủng hộ Quỹ vì người nghèo; ủng hộ vật tư hóa chất phòng chống dịch cho TTYT Tây Sơn....



Phòng Kế hoạch đã đáp ứng nguyên vật liệu, nhận 100% đơn hàng từ Logistics; đáp ứng 100% hóa chất, chất chuẩn phục vụ kiểm nghiệm với khối lượng hàng hóa kiểm nghiệm tăng 67% so với năm 2021; đáp ứng 100% đề nghị mua hàng từ Marketing cho vật, tặng phẩm.

Về hoạt động nghiên cứu: Trung tâm nghiên cứu đã chủ trì và phối hợp với các bộ phận liên quan đánh giá khả thi với 95 Sản phẩm và đề nghị đưa vào nghiên cứu 18 sản phẩm mới. Đã nộp hồ sơ đăng ký mới cho 35 sản phẩm và gia hạn 36 sản phẩm, 335 hồ sơ đăng ký thay đổi (trong đó có 31 sản phẩm thuốc tiêm ung thư đăng ký thay đổi địa điểm sản xuất sang chi nhánh Nhơn Hội đã được Cục quản lý Dược ra công văn đồng ý thay đổi), số sản phẩm trang thiết bị y tế được nộp: 2 sản phẩm, 3 sản phẩm được nộp hồ sơ đăng ký xuất khẩu. Trung tâm nghiên cứu đã thực hiện 106 đề cương thẩm định quy trình sản xuất và 10 Đề cương thẩm định mô phỏng, đáp ứng tiến độ sản xuất của các phân xưởng.

Về lĩnh vực Logistics Công ty đang phát triển:

BP Logistics đã phối hợp với các kênh lập tuyến giao hàng hoặc tìm kiếm nhà cung cấp dịch vụ vận chuyển phù hợp để giao hàng kịp thời và tiết kiệm chi phí. Tỷ lệ giao hàng đúng tiến độ từ Công ty đến Chi nhánh, từ Chi nhánh đến Khách hàng đạt 98%, và tỷ lệ khiếu nại của khách hàng trên các đơn hàng đã giao chỉ chiếm 0,2%.



Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty



Với bối cảnh kinh doanh năm 2022 rất nhiều khó khăn thử thách, tuy nhiên Ban điều hành đã rất linh hoạt lấy thách thức đó để làm cơ hội thay đổi phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình mới. Ban điều hành đã có nhiều cố gắng trong việc tìm ra các giải pháp phát triển thị trường. Hệ thống kinh doanh được đổi mới từng bước theo hướng chuyên nghiệp hơn. Năng lực của đội ngũ KD cũng thường xuyên được quan tâm đào tạo. Các hoạt động quản trị kinh doanh ngày càng đi vào chiều sâu, điều này thể hiện rõ kết quả kinh doanh mặt hàng cho công ty sản xuất có sự tăng trưởng tốt, biên lợi nhuận theo đó cũng cải thiện nhiều



Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Căn cứ bối cảnh kinh tế xã hội, tình hình thực tiễn hoạt động, nhằm đảm bảo thực hiện thành công kế hoạch năm 2023 và chiến lược phát triển dài hơi cho các năm tiếp theo, HĐQT đưa ra các chủ trương định hướng chính 4 nhóm giải pháp trọng tâm trong chiến lược 2022 – 2026 như sau:

Chuyên nghiệp hoá đội ngũ nhân sự

Khác biệt về sản phẩm và công nghệ sản xuất

Hiện đại hoá mô hình quản trị hoạt động sản xuất - kinh doanh

Đề cao tôn vinh văn hóa Bidiphar - gắn kết truyền thống lịch sử hơn 40 năm của doanh nghiệp với tầm nhìn tương lai



Công tác quản trị doanh nghiệp mà trước hết là quản trị nguồn nhân lực có nhiều chuyển biến tốt. Năm 2022, Công ty đã triển khai xây dựng kế hoạch năm (AOP), giao AOP cho từng bộ phận và KPI cho từng cá nhân theo phương pháp hiện đại gắn với việc trả lương thưởng cho người lao động chuyển dịch dần theo hướng 3P (lương theo vị trí, năng lực và hiệu quả); đã chuẩn hóa được nhiều quy trình công việc liên phòng ban và đã số hóa 18 quy trình. Công ty cũng đã tổ chức và khuyến khích CBCNV ở tất cả các vị trí công việc tham gia đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn; tổ chức các hoạt động teambuilding gắn liền với truyền thông nâng cao hiểu biết về Cty, về văn hóa doanh nghiệp, qua đó tăng thêm tình cảm và sự gắn kết của người lao động với Công ty và đồng nghiệp.

Trong năm, BĐH cũng đã chính thức khởi động các hoạt động hợp tác với đối tác nước ngoài để hoàn thiện các thủ tục đăng ký GMP-EU cho nhà máy thuốc ung thư theo tiêu chuẩn GMP-EU

HĐQT đánh giá cao các hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh mà Ban điều hành đã thực hiện trong năm vừa qua.



Máy cắt nước



Bồn chứa nước cất



QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị
2. Ủy Ban Kiểm toán
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ủy ban kiểm toán



Hội đồng quản trị

Thành phần và cơ cấu HĐQT

Tính tại ngày 30/01/2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Nguyễn Văn Quá	Chủ tịch HĐQT/không điều hành	673.665	0,90%
2	Ông Tạ Nam Bình	Phó Chủ tịch HĐQT/ TV HĐQT độc lập/không điều hành	0	0,00%
3	Bà Phạm Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT điều hành/ Tổng Giám đốc	485.274	0,65%
4	Ông Nguyễn Thanh Giang*	Thành viên HĐQT điều hành/ Phó TGD	237.250	0,32%
5	Ông Nguyễn Tiến Hải	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0,00%
6	Ông Đậu Minh Lâm	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0,00%
7	Ông Hoàng Văn Thắng	Thành viên HĐQT độc lập/ không điều hành	0	0,00%

*Ông Nguyễn Thanh Giang từ nhiệm TV HĐQT từ 01/06/2022



Ông NGUYỄN VĂN QUÁ
Chủ tịch Hội đồng quản trị

Năm sinh 02/02/1961

Trình độ chuyên môn Kỹ sư Kinh tế công nghiệp

Quá trình công tác:

05/1983 - 12/1989 Công tác tại Xí nghiệp Dược phẩm 2 Nghĩa Bình

01/1990 - 05/1995 Phó Giám đốc Xí nghiệp Dược phẩm Bình Định

06/1995 - 11/2006 Phó Giám đốc Công ty Dược – TTBYT Bình Định

12/2006 - 2008 Phó Tổng Giám đốc Công ty Dược – TTBYT Bình Định

01/2009 - 2010 Tổng Giám đốc Công ty Dược – TTBYT Bình Định

2010 - 02/2014 Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Dược – TTBYT Bình Định

03/2014 - 20/04/2019 Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)

02/2016 - nay Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Khoáng sản Biotan

20/04/2019 - nay Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)

Số cổ phiếu sở hữu cá nhân 673.665 cổ phiếu tương ứng 0,90% vốn điều lệ



Ông TẠ NAM BÌNH
Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị



Ông NGUYỄN TIẾN HẢI
Thành viên Hội đồng quản trị

Năm sinh 29/11/1975

Trình độ chuyên môn Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

1997 - 2007	Công tác tại Sở Du lịch TP. Hồ Chí Minh
2007 - nay	Phó Tổng Giám đốc - Phó chủ tịch HĐQT Cty TNHH Bệnh viện Phụ sản Mê Kông
Từ 2010 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu Tư Sài Gòn Giá Trị
2016 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Du hành Sài Gòn
04/2018 - nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xây dựng 47
04/2019 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar)

Số cổ phiếu sở hữu cá nhân 0 cổ phiếu

Năm sinh 19/06/1972

Trình độ chuyên môn Trung cấp chuyên ngành Thuế

Quá trình công tác:

07/1994	Nhân viên Kinh doanh Công ty TNHH Thương mại Hải Đăng
01/2000 - nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Kim Tín
20/04/2019 - nay	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)

Số cổ phiếu sở hữu cá nhân 0 cổ phiếu



Ông ĐẬU MINH LÂM
Thành viên Hội đồng quản trị

Năm sinh 25/10/1978

Trình độ chuyên môn Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác:

Từ 11/2001 – 7/2018 Làm việc tại Tổng công ty bảo hiểm Việt Nam/Tập đoàn Bảo Việt – Công ty quản lý quỹ Bảo Việt

Từ 11/2007-12/2014 Phó Tổng Giám đốc - Công ty quản lý quỹ Bảo Việt

Từ 4/2015 – 1/2017 Tổng Giám đốc - Công ty quản lý quỹ Bảo Việt

Từ 4/2016 – 8/2018 Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần chứng khoán Bảo Việt

Từ 12/2014 – 6/2018 Thành viên HĐQT Tập đoàn Bảo Việt – Chủ tịch HĐQT Công ty quản lý quỹ Bảo Việt

Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần cầu đường bộ Hải dương

Từ 3/2020 – nay Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)

Số cổ phiếu sở hữu cá nhân 0 cổ phiếu



Ông HOÀNG VĂN THẮNG
Thành viên Hội đồng quản trị

Năm sinh 05/10/1978

Trình độ chuyên môn Cử nhân Kinh doanh thương nghiệp và dịch vụ, Định giá – Môi giới bất động sản; Thạc sĩ Tài chính ngân hàng

Quá trình công tác:

2001 – 2004 Phụ trách Kinh doanh Xuất nhập khẩu Công ty YBS HongKong

2004 – 2007 Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH TMDV Du lịch Tràm Việt

2007 – 2014 Phụ trách Phòng Đầu tư tài chính Ngân hàng TMCP Nam Á

2014 – 2016 Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư sản xuất giấy Nam Long

2016 – nay Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh

20/04/2019 – nay Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar)

Số cổ phiếu sở hữu cá nhân 0 cổ phiếu

Bà PHẠM THỊ THANH HƯƠNG
Thành viên Hội đồng quản trị
Xem thông tin tại mục Ban điều hành

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

4.1. Tiểu ban xây dựng chiến lược phát triển

Tối đa hóa năng lực và hiệu quả sản xuất, chất lượng, nghiên cứu: tăng năng suất lao động; nâng cao chất lượng sản phẩm; nâng cao tiêu chuẩn nhà máy; cải tiến sản phẩm; nghiên cứu sản phẩm mới, sản phẩm khác biệt, hàm lượng khoa học kỹ thuật cao;

Tối đa hóa năng lực và quản trị doanh nghiệp; quản trị tài chính và chuỗi cung ứng.

4.2. Tiểu ban phát triển thị trường

Tư vấn cho Lãnh đạo xây dựng các chính sách phát triển thị trường ở trong và ngoài tỉnh;

Đề xuất các phương án phát triển thị trường theo đặc thù riêng từng địa bàn phù hợp với mục tiêu Công ty ở từng thời điểm;

4.3. Tiểu ban nhân sự và tiền lương

Tư vấn, đề xuất HĐQT về Quy chế chi trả lương, thưởng;

Tư vấn, đề xuất HĐQT về chính sách thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao.

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban TGD:

Hoạt động giám sát và hỗ trợ của HĐQT đối với Ban TGD gồm:

Theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Biên bản và Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Đánh giá và góp ý các hoạt động trong công tác điều hành về các mặt: đầu tư, tài chính, thị trường, bán hàng, nguồn nhân lực, sản xuất, chất lượng.

Số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Quá	12	100%	
2	Ông Tạ Nam Bình	12	100%	
3	Bà Phạm Thị Thanh Hương	12	100%	
4	Ông Nguyễn Thanh Giang	5	41,7%	Từ nhiệm 01/06/2022
5	Ông Nguyễn Tiến Hải	12	100%	
6	Ông Đậu Minh Lâm	12	100%	
7	Ông Hoàng Văn Thắng	12	100%	

Nội dung và kết quả của các cuộc họp.

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	115/QĐ-HĐQT	28/01/2022	Quyết định thôi giao nhiệm vụ cho Ông Lê Hoàng Hiển - Phó ban kiểm toán nội bộ
2	192/NQ-HĐQT	25/02/2022	Ngày đăng ký cuối cùng để tham gia ĐHĐCĐ thường niên 2022
3	283/NQ-HĐQT	22/03/2022	Tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tạm ứng cổ tức 2021
4	362/TB-HĐQT	02/04/2022	Thông báo họp cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 23/4/2022
5	482/NQ-HĐQT	28/04/2022	Nghị quyết: triển khai phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức 2021
6	551/NQ-HĐQT	19/05/2022	Nghị quyết: ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức 2021
7	592/NQ-HĐQT	01/06/2022	Nghị quyết: chấp thuận đơn xin từ nhiệm chức vụ TV HĐQT của Ông Nguyễn Thanh Giang
8	593/QĐ-HĐQT	01/06/2022	Quyết định: miễn nhiệm chức vụ PTGD Ông Nguyễn Thanh Giang
9	616/QĐ-HĐQT	06/06/2022	Quyết định: thôi giao nhiệm vụ thành viên Ủy ban kiểm toán Ông Đậu Minh Lâm
10	675/NQ-HĐQT	22/06/2022	Nghị quyết: thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để chia cổ tức năm 2021
11	819/NQ-DBD	26/07/2022	Nghị quyết: lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022
12	869/NQ-DBD	03/08/2022	Nghị Quyết thành lập công ty TNHH MTV Dược liệu hữu cơ Bidiphar
13	953/QĐ-DBD	31/08/2022	Quyết định thôi giữ chức vụ kế toán trưởng Bà Nguyễn Thị Mai Hoa
14	954/QĐ-DBD	31/08/2022	Quyết định bổ nhiệm kế toán trưởng Ông Đỗ Huy Phương

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty (không có)

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm tài chính 2022 trên các phương diện cụ thể như sau:

- Công tác báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của DBD:
 - Báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành. Báo cáo tài chính được lập phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính của Bidiphar.
 - Các nghị quyết, quyết định được ban hành hợp lệ, đúng thẩm quyền và tuân thủ chế độ công bố thông tin đối với công ty niêm yết.
 - Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán.
 - Năm 2022, Bidiphar đã triển khai quyết liệt các định hướng chiến lược được Đại hội đồng cổ đông đề ra. Mặc dù tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp nhưng nhờ nỗ lực cao của toàn thể HĐQT, Ban điều hành và tập thể người lao động, nên Kết quả kinh doanh năm 2022 của Bidiphar rất tích cực, cụ thể Doanh thu đạt 1.617 tỷ đồng đạt 95%, Lợi nhuận trước thuế đạt 299 tỷ vượt 39%, so với kế hoạch được Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua.
- Tuân thủ quy định tổ chức các cuộc họp HĐQT:
 - Các hoạt động của HĐQT trong năm 2022 đã tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị và các thông lệ chuẩn mực về quản trị công ty. Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp phù hợp với Quy định của pháp luật, Điều lệ Bidiphar, Quy chế quản trị nội bộ của Bidiphar và Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên.
 - Tất cả các thành viên HĐQT đã tuân thủ các quy định trong việc tham gia các cuộc họp HĐQT, thảo luận, biểu quyết độc lập, khách quan nhằm đảm bảo cao nhất lợi ích của Công ty.
 - HĐQT đã đề xuất giải pháp hiệu quả, kịp thời để hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong quá trình vận hành công ty, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.
 - Trong năm 2022, mặc dù chịu ảnh hưởng từ dịch bệnh Covid-19 kéo dài, HĐQT luôn đồng hành, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc để điều hành Công ty, triển khai tốt các Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT.
- Hoạt động giám sát đối với Ban điều hành:
 - HĐQT đã thực hiện giám sát Ban điều hành và các cán bộ quản lý trong việc: tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Bidiphar, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ Bidiphar nhưng không làm ảnh hưởng đến tính chủ động của Ban điều hành trong điều hành công việc kinh doanh thường xuyên. Đồng thời, HĐQT luôn yêu cầu và đề cao tính chủ động và trách nhiệm của Ban điều hành trong việc điều hành công việc kinh doanh.
 - Ban Tổng giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện đầy đủ và kịp thời các quyết định, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty; chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh.
 - Thành viên HĐQT giữ chức danh trong Ban Tổng Giám đốc thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Tổng Giám đốc. Các quyết định quan trọng của Ban Tổng Giám đốc đều được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm bảo đảm lợi ích của Công ty.

• Hệ thống kiểm soát nội bộ của Bidiphar:

- Thành viên độc lập HĐQT đã nhận diện các quy định pháp luật thay đổi có liên quan đến hoạt động của thành viên HĐQT, UBKT và kiểm toán nội bộ; tư vấn cho HĐQT cách thức tổ chức phù hợp với quy định pháp luật mới, thông lệ thị trường và nhu cầu của Bidiphar.

- Thực hiện các khuyến nghị của HĐQT và UBKT, Ban điều hành Bidiphar đã từng bước thực hiện rà soát, bổ sung và ban hành mới các văn bản, bao gồm rà soát quy chế tổ chức và hoạt động các phòng ban chuyên môn, các quy định, quy trình liên quan tới hoạt động vận hành, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ. Đồng thời, Ban điều hành Bidiphar cũng thường xuyên bám sát thị trường để điều hành hoạt động kinh doanh phù hợp với các rủi ro khách quan.

• Giao dịch giữa người nội bộ Bidiphar, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Bidiphar nắm quyền kiểm soát:

- Bidiphar đã tuân thủ quy định có liên quan về thẩm quyền phê duyệt, theo dõi và thuyết minh Giao dịch giữa người nội bộ Bidiphar, người có liên quan của người nội bộ với Bidiphar, công ty con, công ty do Bidiphar nắm quyền kiểm soát. Các giao dịch này đã được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Việc quản trị công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ và các tiêu chí nhằm đảm bảo được hoạt động của Công ty một cách suôn sẻ nhất; theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích của Công ty và của các cổ đông, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát hoạt động của Công ty một cách hiệu quả, từ đó khuyến khích Công ty sử dụng các nguồn lực một cách tốt nhất



Ủy ban kiểm toán

Thành viên và cơ cấu của Ủy ban kiểm toán

Tính tại ngày 30/01/2023

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Tạ Nam Bình	Trưởng ban	0	0,00%
2	Ông Hoàng Văn Thắng	Thành viên	0	0,00%

Thay đổi cơ cấu Ủy ban kiểm toán: Ông Đậu Minh Lâm miễn nhiệm ngày 06/06/2022.

Ông TẠ NAM BÌNH

Trưởng ban

Xem thông tin tại mục HĐQT

Ông HOÀNG VĂN THẮNG

Thành viên

Xem thông tin tại mục HĐQT

Hoạt động của Ủy ban kiểm toán:

Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

UBKT được HĐQT và BTGD tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty;

UBKT, HĐQT và BTGD phối hợp chặt chẽ để kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình kiểm tra kiểm soát các đơn vị trực thuộc.

Số lượng các cuộc họp Ủy ban kiểm toán

Stt	Thành viên KTNB	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Tạ Nam Bình	6	100%	100%	
2	Ông Đậu Minh Lâm	4	66,7%	100%	Miễn nhiệm 06/06/2022
3	Ông Hoàng Văn Thắng	6	100%	100%	

Nội dung và kết quả của các cuộc họp (không có)

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

ĐVT: đồng

Tên	Chức vụ	Năm 2022	Năm 2021
Ông Nguyễn Văn Quá	Chủ tịch HĐQT	1.162.000.000	431.013.000
Ông Tạ Nam Bình	Phó Chủ tịch HĐQT Chủ tịch UBKT	600.000.000	-
Ông Nguyễn Thanh Giang	Thành viên HĐQT Phó Tổng giám đốc (miễn nhiệm ngày 01 tháng 6 năm 2022)	950.000.000	605.000.000
Ông Nguyễn Tiến Hải	Thành viên HĐQT	550.000.000	-
Ông Hoàng Văn Thắng	Thành viên HĐQT	550.000.000	-
Ông Đậu Minh Lâm	Thành viên HĐQT Thành viên UBKT (miễn nhiệm ngày 06 tháng 6 năm 2022)	385.000.000	-
Bà Phạm Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc	1.641.677.500	822.500.000
Ông Huỳnh Ngọc Oanh	Phó Tổng Giám đốc	1.265.467.500	736.553.649
Ông Nguyễn Ngọc Dũng	Phó Tổng Giám đốc	1.148.310.000	665.000.000
Bà Bành Thị Ngọc Quỳnh	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2022)	754.710.000	-
Tổng cộng		9.007.165.000	3.260.066.649

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Stt	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ/Mối liên quan	Số lượng cổ phiếu trước khi giao dịch	Số lượng cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thủy	Chị của Nguyễn Tiến Hải - Thành viên HĐQT	2.570.802	2.378.302	Bán
2	Trịnh Thị Xuân	Vợ của Nguyễn Tiến Hải - Thành viên HĐQT	2.797.738	797.738	Bán
3	Nguyễn Thị Minh Thư	Vợ của Tạ Nam Bình - Thành viên HĐQT	0	570.000	Mua
4	Nguyễn Thị Thủy	Chị của Nguyễn Tiến Hải - Thành viên HĐQT	2.378.302	1.157.500	Bán
5	Trịnh Thị Xuân	Vợ của Nguyễn Tiến Hải - Thành viên HĐQT	797.738	38	Bán
6	Công đoàn DBD	Người nội bộ	751.670	701.670	Bán
7	Nguyễn Thị Thủy	Chị của Nguyễn Tiến Hải - Thành viên HĐQT	1.504.750	1.338.750	Bán

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
Quý Đầu tư Phát triển tỉnh Bình Định	Cổ đông lớn	640/NQ-HĐQT Ngày 14/03/2019	22.041.098.000 đồng	Trả nợ vay và lãi vay trong năm
Công ty Cổ phần Cao su Bidiphar	Công ty liên kết	Thông báo số 813 Ngày 10/11/2022	17.863.472.500 đồng	Nhận cổ tức được chia



**BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG**





Tác động lên môi trường:

Trong năm, Bidiphar không để xảy ra bất kỳ trường hợp vi phạm pháp lý bảo vệ môi trường nào.

Công ty thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường.

Sử dụng hợp lý và tiết kiệm các nguồn năng lượng, nước và nguyên vật liệu trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Có hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải đạt chuẩn theo quy định pháp luật.

Xử lý rác thải nguy hại nghiêm ngặt theo đúng quy định

Công ty luôn tìm hiểu và tuân thủ nghiêm túc luật pháp và các quy định về môi trường

Tiêu thụ năng lượng:

Phát động phong trào và được sự hưởng ứng của toàn thể cán bộ, công nhân viên trong công tác, thực hành tiết kiệm chống lãng phí với mục tiêu giảm 10% chi phí quản lý mỗi năm theo chỉ đạo của Chính phủ. Các phòng ban, phân xưởng đã xây dựng các mục tiêu nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất và đã thực hiện một cách có hiệu quả như mục tiêu giảm tỷ lệ hao hụt sản phẩm trong các dây chuyền sản xuất từ 5-10% mỗi năm, mục tiêu tiết kiệm 10% chi phí sử dụng điện nước...

Hoạt động tiêu thụ năng lượng của các nhà máy đều tuân thủ theo đúng tiêu chuẩn và định mức năng lượng cần thiết để hệ thống vận hành hiệu quả. Bên cạnh đó, những cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý cùng toàn thể cán bộ nhân viên Bidiphar luôn ý thức trong việc thực hành tiết kiệm năng lượng nhằm bảo vệ môi trường, vì mục tiêu bền vững của Công ty.



Tiêu thụ nước:

Hiện nay, Việt Nam đang phải đối mặt với thách thức lớn về tình trạng ô nhiễm nguồn nước, đặc biệt là tại các khu công nghiệp và đô thị. Tại các thành phố lớn, lượng nước thải chưa qua xử lý của hàng trăm cơ sở sản xuất công nghiệp đang là nguyên nhân chính gây ô nhiễm môi trường nguồn nước. Ở khu vực nông thôn, tình trạng ô nhiễm nguồn nước cũng không ngừng gia tăng. Để giảm thiểu tối đa những tác động tiêu cực đến môi trường, Bidiphar luôn tuân thủ đúng luật bảo vệ môi trường, xây dựng nâng cấp hệ thống xử lý nước thải trước khi thải ra môi trường, hành động đi đôi với phương châm cùng cộng đồng bảo vệ môi trường sống, khuyến khích cán bộ, công nhân viên sử dụng tiết kiệm nước.

Bidiphar phối hợp với các đơn vị chuyên trách tiến hành kiểm tra đo đạc các chỉ số về nước thải, chất thải, khí thải, tiếng ồn... để đảm bảo sự an toàn về môi trường làm việc cũng như xử lý nước xả thải ra môi trường bên ngoài.

Công ty luôn đưa ra những biện pháp xử lý kịp thời đối với các sự cố tác động đến môi trường trong những trường hợp cấp bách. Đồng thời, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường trong toàn thể đội ngũ cán bộ công nhân viên.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Tuân thủ nghiêm các quy định liên quan đến phát triển bền vững trong toàn hệ thống Bidiphar, đặc biệt là các quy định về bảo vệ môi trường, sức khỏe nghề nghiệp và an toàn lao động.

Công ty hài hòa giữa mục tiêu sản xuất kinh doanh với các mục tiêu bảo vệ môi trường bằng cách sử dụng công nghệ mới an toàn sức khỏe cho người lao động và góp phần bảo vệ môi trường.

Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Tỉ lệ đáp ứng NVL phục vụ sản xuất và nghiên cứu:

- » Sản xuất: Đáp ứng 100%
- » Kiểm nghiệm (hóa chất, chất chuẩn): 100%
- » Nghiên cứu sản phẩm (nguyên vật liệu mới): 4 cây Dược liệu mới Ba kích, Hà thủ ô đỏ, Đảng Sâm Việt Nam, Đảng sâm Trung Quốc.

Bidiphar luôn chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, hợp lý hóa sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, bảo vệ môi trường.



Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Hàng năm ngoài việc dành khoản kinh phí lớn để đầu tư thiết bị công nghệ hiện đại, Công ty Bidiphar còn khuyến khích CBNV tham gia công tác nghiên cứu khoa học. Các kết quả của đề tài, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật áp dụng vào thực tế góp phần làm giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm mang lại hiệu quả thiết thực được Ban Giám đốc công ty hỗ trợ, khuyến khích kịp thời nên đã tạo thành một phong trào phát triển sôi nổi trong công ty.

Hoạt động của Đảng bộ và Công đoàn.

Các tổ chức Đảng, Công đoàn cơ sở và Đoàn thành niên đều hoàn thành nhiệm vụ của năm 2022 và hỗ trợ tốt cho hoạt động SXKD của Công ty, trong đó:

Tổ chức cơ sở Đảng: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong năm 2022.

Tổ chức Công đoàn cơ sở: hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2022.

Tổ chức Đoàn thành niên: hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm 2022.

Trách nhiệm vì cộng đồng

BIDIPHAR đồng hành cùng hội thảo phòng chống ung thư TP. Hồ Chí Minh lần thứ 25, với nỗ lực chung tay cùng cả thế giới đẩy lùi căn bệnh thế kỷ này, thời gian tới Bidiphar sẽ nỗ lực không ngừng cùng với y bác sĩ, chuyên gia đầu ngành để tìm ra những phương thuốc mới, công nghệ mới giúp giảm tỷ lệ mắc bệnh, nâng cao chất lượng sống cho bệnh nhân.

Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

Định Hướng Phát Triển Bền Vững

“

Bidiphar xác định rằng Công ty chỉ có thể phát triển bền vững khi kết hợp mục tiêu tăng trưởng kinh tế với thực hiện trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường nhằm bảo đảm, gia tăng và cân bằng lợi ích cho các bên liên quan: Cổ đông và nhà đầu tư, khách hàng, đối tác kinh doanh, cơ quan quản lý Nhà nước, nhân viên và cộng đồng xã hội.

”

Tăng Trưởng Kinh Tế Bền Vững

Hệ thống quản trị doanh nghiệp có vai trò trọng yếu để thúc đẩy tăng trưởng và hiệu quả sản xuất kinh doanh, duy trì sự bền vững góp phần đảm bảo lợi ích của cổ đông, cân bằng với các vấn đề môi trường, xã hội và lợi ích các bên liên quan khác. Không chỉ quản trị hoạt động sản xuất, kinh doanh, hướng tới tăng trưởng và lợi nhuận, Bidiphar còn nhất quán việc quản trị bài bản cho các vấn đề môi trường xã hội, các vấn đề phi tài chính nhằm thiết lập nền tảng vững chắc cho sự phát triển lâu dài. Chủ động quản trị chuyên nghiệp các vấn đề môi trường xã hội, Bidiphar đã ban hành và triển khai định hướng phát triển áp dụng ở tất cả các công ty, chi nhánh để đánh giá môi trường xã hội thường xuyên.

Hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, thực hiện tốt quy chế dân chủ, quán triệt công tác học và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Trong năm qua, Công ty luôn hoàn thành nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước. Nội bộ đoàn kết tốt, tạo nên khối thống nhất hành động, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong SXKD; cán bộ, công nhân trong công ty luôn chấp hành nghiêm chỉnh Nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Cam kết bảo vệ môi trường

Công ty cam kết sử dụng hợp lý và tiết kiệm các nguồn năng lượng, nước và nguyên vật liệu trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó luôn tuân thủ đúng quy định chính sách pháp luật về bảo vệ môi trường. Xác định tầm quan trọng của mỗi doanh nghiệp trong công tác bảo vệ môi trường, từ đó hướng tới phát triển xanh trong công tác sản xuất.



Chất lượng – Hiệu quả – Thỏa mãn khách hàng

Trách nhiệm với người lao động

Thực hiện tốt công tác tạo việc làm ổn định cho người lao động bằng các chính sách đào tạo phát triển, từ đó góp phần vào sự tăng trưởng và phát triển của ngành dược phẩm.

Ban Tổng giám đốc phối hợp với Công đoàn đã xây dựng thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo Nghị định 149/2018/NĐ-CP của Chính phủ trong doanh nghiệp đồng thời ban hành quy chế, quy định nội bộ liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người lao động. Thực hiện tốt công tác thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể theo Bộ luật Lao động sửa đổi; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa trong doanh nghiệp.

Trong công tác sản xuất điều hành, thực thi nhiệm vụ, lãnh đạo luôn tin tưởng, tạo điều kiện để các cán bộ chuyên môn phát huy các khả năng của mình trong công tác được phân công Công ty cũng đã xây dựng hệ thống các vị trí công việc gắn với chức năng nhiệm vụ cụ thể. Nhờ vậy, hầu hết CBCNV từ quản lý tới công nhân đều làm việc với tinh thần tự giác trong môi trường làm việc hòa thuận, bình đẳng.

Trong toàn đơn vị, BIDIPHAR quán triệt toàn bộ cán bộ, công nhân viên về việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhờ đó, nhận thức của cán bộ, công nhân viên trong công việc sản xuất kinh doanh và thực hành tiết kiệm đã được nâng cao đáng kể. Chú trọng hàng đầu công tác thực hành tiết kiệm, đồng thời triển khai luật phòng chống tham nhũng sâu rộng trong toàn bộ đơn vị.

Nhờ những nỗ lực này, BIDIPHAR đã đạt được hiệu quả sản xuất kinh doanh cao, đồng thời góp phần chống lãng phí tài sản và tránh mất mát. Trong những năm qua, không xảy ra bất kỳ trường hợp tham ô hoặc mất mát tài sản nào. Cam kết sẽ tiếp tục thực hiện các chính sách và biện pháp nhằm đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm và phòng chống tham nhũng, giúp đảm bảo hoạt động của các đơn vị được diễn ra hiệu quả và bền vững hơn trong tương lai.



Bảo vệ môi trường

Nhận thức rằng mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đều ít nhiều ảnh hưởng tới môi trường xung quanh như: bụi, khí thải, tiếng ồn, độ rung, nước thải, rác thải...

Để khống chế và giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường xung quanh, bên cạnh việc thực hiện nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế về môi trường trong sản xuất kinh doanh dược phẩm như: **GMP, GLP, GSP, GDP, GPP, ISO, Bidipharm** luôn chú trọng đến việc giữ gìn vệ sinh; xử lý chất thải công nghiệp, nguồn nước theo đúng các tiêu chuẩn ngành Dược và các quy định bảo vệ môi trường, đạt những chỉ tiêu giới hạn của Tiêu chuẩn Việt Nam. Bên cạnh đó công tác phòng chống cháy nổ luôn được chú trọng và thường xuyên luyện tập để sẵn sàng ứng phó khi có sự cố xảy ra.

Trách nhiệm xã hội

Bidipharm luôn ý thức được rằng, ngoài việc phát triển sản xuất kinh doanh để góp phần thúc đẩy quá trình hiện đại hoá đất nước thì công tác quan tâm, chia sẻ với cộng đồng xã hội là rất cần thiết. Hàng năm, Bidipharm luôn có những chương trình thiết thực cho cộng đồng, xã hội:

- Hỗ trợ địa phương, ủng hộ các phong trào như xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ các gia đình chính sách, đóng góp các quỹ khuyến học, quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ An ninh quốc phòng.
- Xây dựng nhà tình thương, tình nghĩa; phụng dưỡng suốt đời Mẹ Việt Nam Anh Hùng.
- Tổ chức chương trình hiến máu tình nguyện “Bidipharm – mỗi giọt máu một tấm lòng”
- Tổ chức khám và cấp phát thuốc cho các đối tượng chính sách, trẻ em nghèo, các nơi bị thiên tai, lũ lụt.
- Tài trợ cho các đơn vị từ thiện, xã hội, nạn nhân chất độc da cam, trẻ em khuyết tật, người già neo đơn ...

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán
2. Báo cáo tài chính đã kiểm toán





Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập trình và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar) đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: <https://bidiphar.com/>

Bình Định, ngày 18 tháng 04 năm 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH
(BIDIPHAR)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



Phạm Thị Thanh Hương



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)



Số 498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định



(0256) 384 6500



info@bidiphar.com



<https://bidiphar.com/>